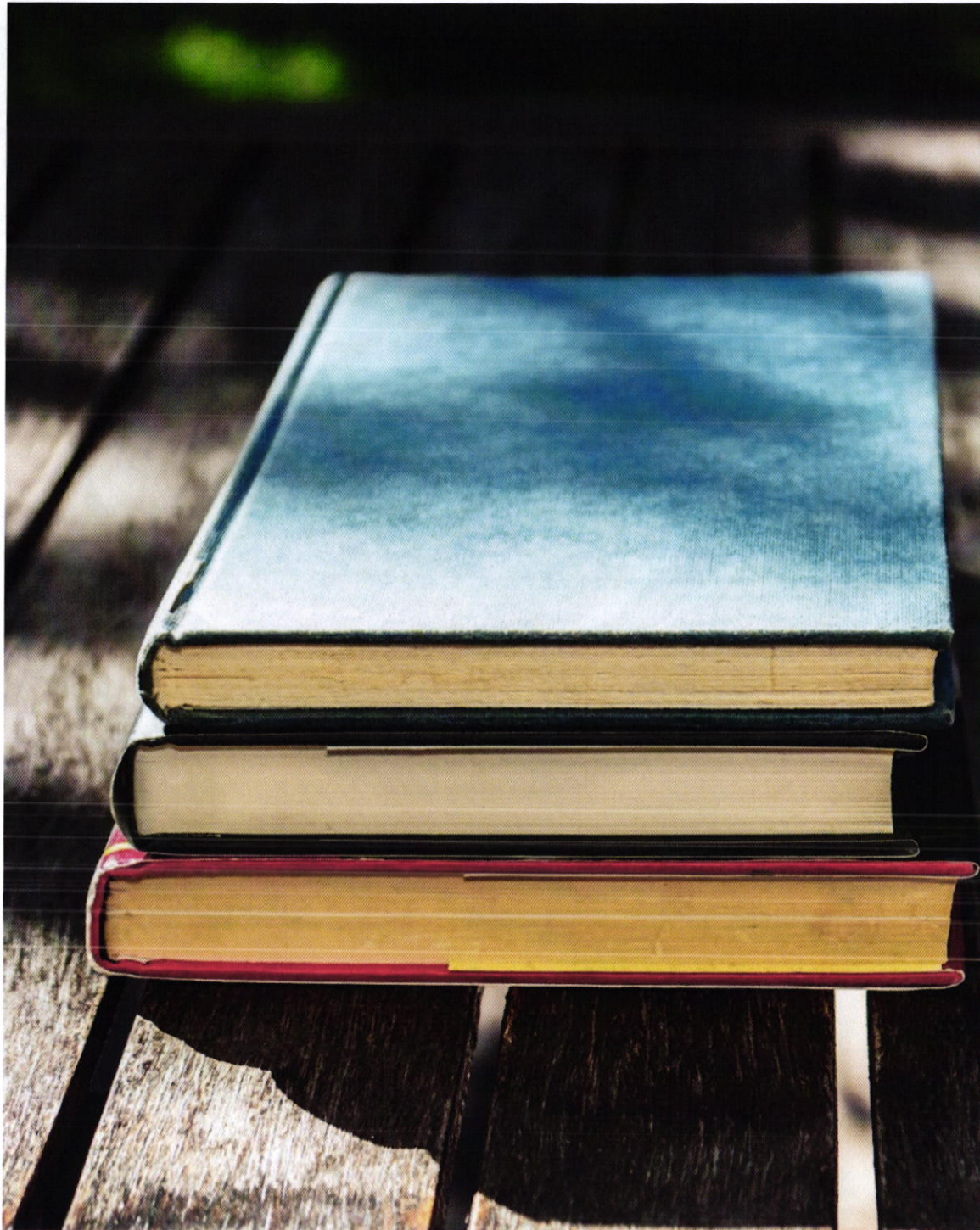




CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 04, Quận 5, TP.HCM
Điện thoại: (028) 73 035 556
Fax: (028) 38 305 702

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN **2020**



MỤC LỤC

I

THÔNG TIN CHUNG

II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

III

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2020



Thông tin chung

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Các giải thưởng tiêu biểu

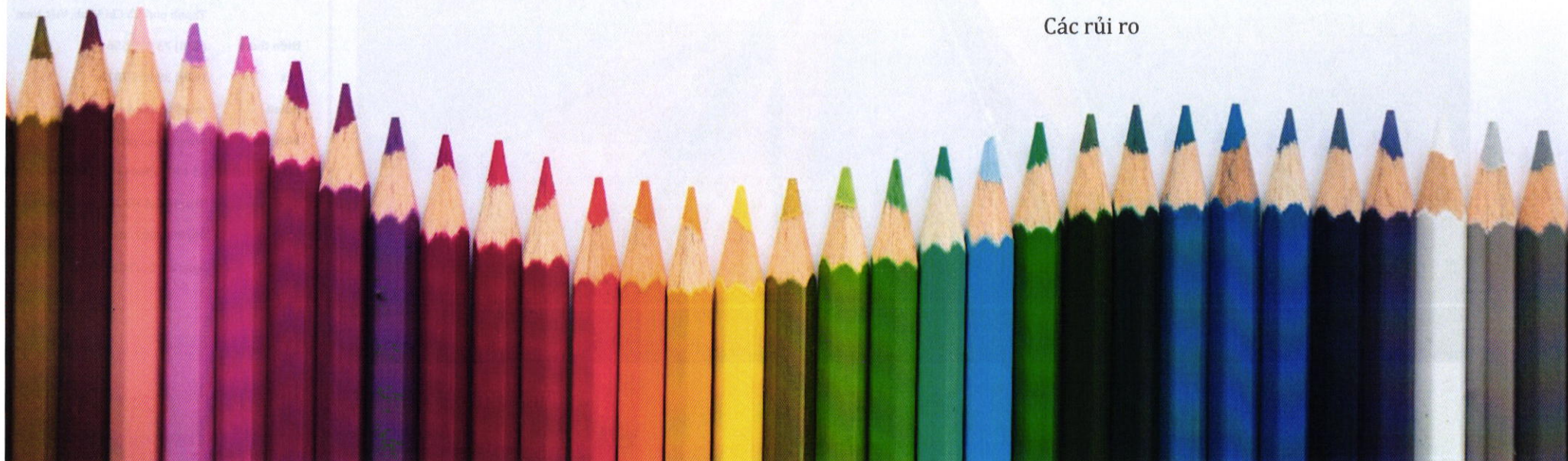
Sơ đồ tổ chức

Ngành nghề kinh doanh

Địa bàn kinh doanh

Định hướng phát triển

Các rủi ro





Thông tin khái quát



Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM
Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM
Tên viết tắt	EDID JSC
Tên Tiếng Anh	PHUONG NAM EDUCATION INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
Mã cổ phiếu	SED
Vốn điều lệ	100.000.000.000 đồng.
Trụ sở chính	231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 04, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	(028) 73 035 556
Fax	(028) 38 305 702
Email	info@phuongnam.edu.vn
Website	www.phuongnam.edu.vn
Giấy CNDKDN	Số 4103006644 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/05/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 29/06/2017 số 0304952106



Quá trình hình thành và phát triển





Các giải thưởng tiêu biểu

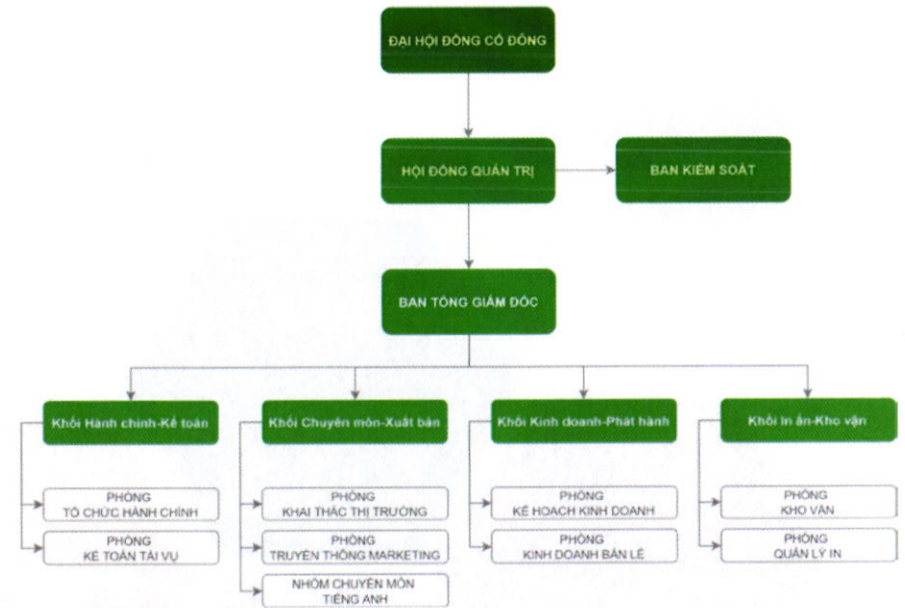


Với 14 năm đồng hành, đóng góp vào sự phát triển chung của nền giáo dục quốc gia, Công ty đã nhận được nhiều bằng khen cùng cờ thi đua do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam trao tặng. Cụ thể:

Năm	Quyết định	Thành tích
2013	QĐ số 30/QĐ-TCNS ngày 13/01/2014	Cúp: Đạt thành tích Đặc biệt xuất sắc
2014	QĐ số 74/QĐ-CTN ngày 14/01/2015	Huân chương Lao động Hạng 3 của Chủ tịch nước. (Đạt thành tích xuất sắc từ năm 2009-2013).
	QĐ 82/QĐ/TCNS ngày 20/01/2015	Cúp Đặc biệt xuất sắc do đạt hiệu quả kinh doanh toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống.
2015	QĐ 38/QĐ-TCNS ngày 18/01/2016	Cúp đặc biệt xuất sắc cho đơn vị đạt hiệu quả kinh doanh xuất sắc toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống NXBGDVN.
2016	QĐ 31/QĐ-TCNS ngày 12/01/2017	Cúp đặc biệt xuất sắc cho đơn vị đạt hiệu quả kinh doanh xuất sắc toàn diện, dẫn đầu trong hệ thống NXBGDVN.
2018	QĐ 68/QĐ-NXBGDVN ngày 15/01/2019	Đơn vị đạt hiệu quả sản xuất - kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2018
2019	QĐ 56/QĐ-NXBGDVN ngày 06/01/2020	Cờ thi đua cho đơn vị đạt hiệu quả sản xuất - kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2019
2020	QĐ 1126/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2020	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018-2019
	QĐ 33/QĐ-NXBGDVN ngày 12/01/2021	Cờ thi đua cho đơn vị đạt hiệu quả sản xuất - kinh doanh xuất sắc tiêu biểu năm 2020



Sơ đồ tổ chức





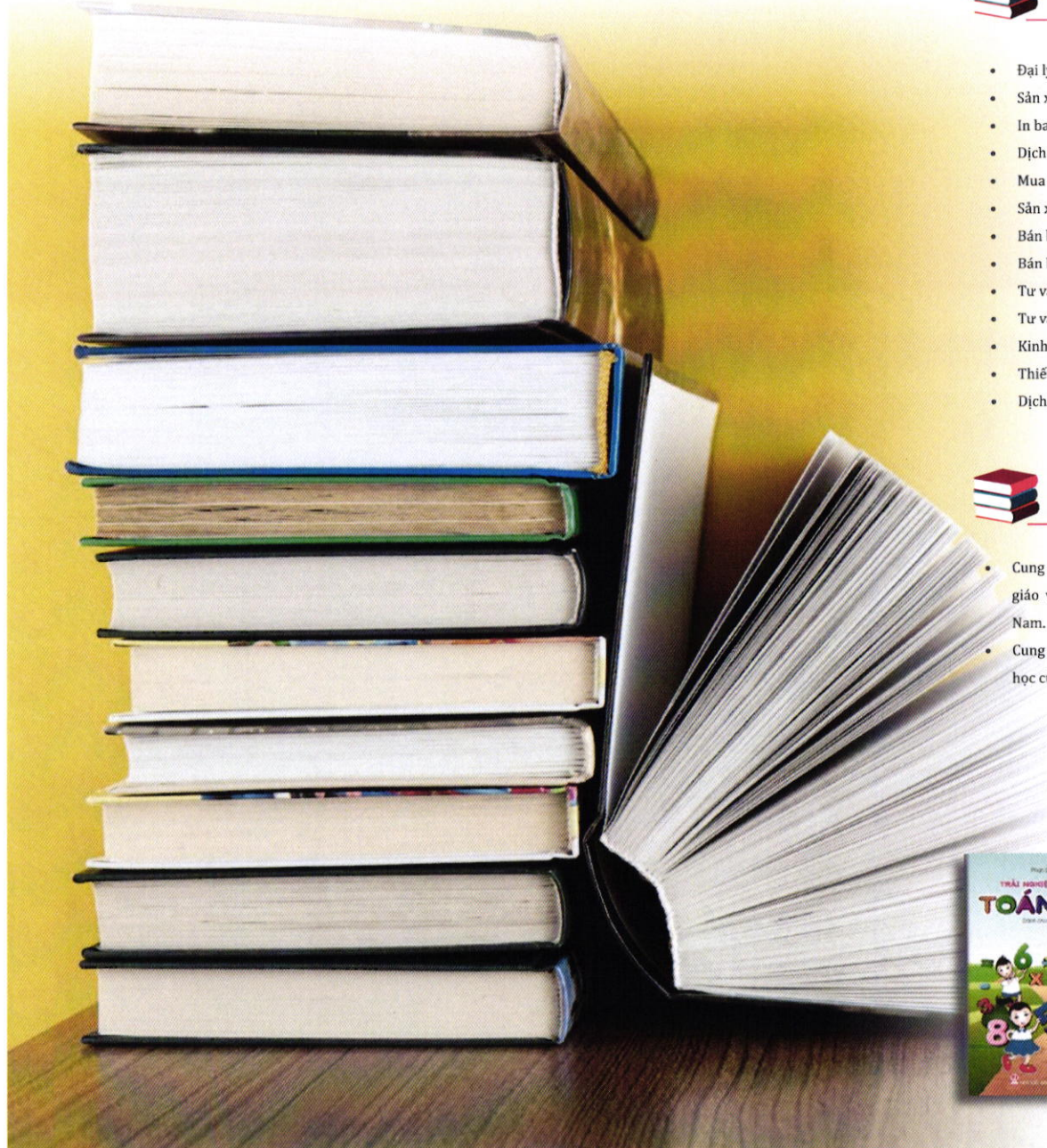
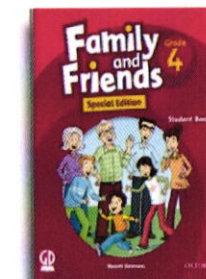
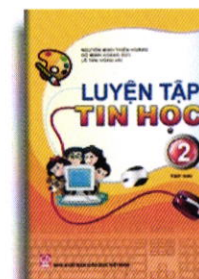
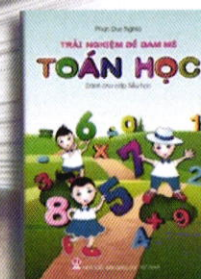
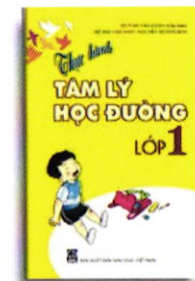
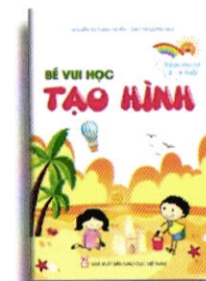
Ngành nghề kinh doanh

- Đại lý phát hành sách báo, tạp chí;
- Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính);
- In bao bì; sản xuất văn phòng phẩm, giấy và lịch;
- Dịch vụ in ấn, đóng bìa giấy sách, mạ vàng, nhuộm màu bìa sách;
- Mua bán sách, tạp chí, băng đĩa;
- Sản xuất băng đĩa từ tính, quang học vào sao chép băng ghi;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác;
- Tư vấn và cung cấp dịch vụ biên soạn, biên tập sách tư và văn du học;
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính và kế toán);
- Kinh doanh bất động sản;
- Thiết kế đồ họa, tạo mẫu (trừ thiết kế công trình xây dựng);
- Dịch thuật.



Địa bàn kinh doanh

- Cung ứng sách bổ trợ, sách giáo khoa phục vụ cho giáo viên, học sinh tại các tỉnh thành phố phía Nam.
- Cung ứng sách tham khảo liên quan việc dạy và học của giáo viên, phụ huynh và học sinh cả nước.





Định hướng phát triển

Các mục tiêu, chiến lược chủ yếu

Về sản phẩm

Đáp ứng chất lượng và số lượng của các sản phẩm như: sách, vở, thiết bị giáo dục... Đảm bảo nội dung, hình thức phù hợp với thị hiếu của người dùng. Bên cạnh đó, SEDIDCO áp dụng công nghệ thông tin, đưa ra thị trường các sản phẩm mới bao gồm sách điện tử và các công cụ hỗ trợ nhằm đa dạng hóa các sản phẩm của công ty.

Về công tác thị trường

Tiếp tục duy trì vị thế của Công ty trên bản đồ ngành, tận dụng lợi thế về cung ứng các sản phẩm giáo dục phổ thông, lấy động lực phát triển thêm khách hàng mới, địa bàn, đối tượng mới. Bên cạnh đó, Công ty cần khảo sát, nghiên cứu và ứng dụng chính sách kinh doanh hợp lý để đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Đồng thời, SEDIDCO tham gia tích cực vào các hoạt động ủng hộ tác quyền, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà nước để xử lý quyết liệt đối với nạn in lậu, đồng thời nghiên cứu và đưa ra các giải pháp công nghệ nhằm hạn chế việc in lậu.

Chiến lược phát triển trung hạn

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực cho phát triển những ngành nghề chủ đạo hiện có của Công ty theo chiều sâu.
- Đảm bảo đủ tài lực, vật lực, nhân lực cho đáp ứng được xu thế thị trường cũng như nắm bắt những thay đổi, bổ sung về chương trình học và sách giáo khoa dự kiến diễn ra trong giai đoạn từ năm 2019- 2025.
- Chọn lọc, biên tập, chỉnh sửa bản thảo của sách tham khảo hiện có, tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới. Hơn thế nữa, Công ty sẽ liên kết với biên tập viên của các công ty dịch vụ xuất bản Giáo dục các miền trong hệ thống Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam để điều chỉnh thiết kế, nội dung cho phù hợp với chương trình học và phương pháp giảng dạy mới.
- Tìm kiếm, phát triển đội ngũ tác giả, cộng tác viên để tổ chức bản thảo sách tham khảo mới.
- Quản lý chặt chẽ nguồn hàng, không để xảy ra tình trạng thiếu nguồn nguyên liệu vào mùa phát hành, giảm thiểu hàng tồn kho vào cuối năm.
- Tăng cường hoạt động chăm sóc mạng lưới đối tác, đại lý, khách hàng chiến lược, mở rộng hệ thống bán lẻ đến các địa phương thông qua hình thức ký gửi sách, đặt gian hàng sách...
- Mang kiến thức, tinh hoa của thế giới vào các sản phẩm của Công ty, góp phần chung vào quá trình nâng cao trình độ văn hóa của cộng đồng.



Chiến lược phát triển dài hạn

- Công ty gắn chặt thành quả hoạt động của mình với sự phát triển của nền giáo dục Việt Nam, do đó, mục tiêu cũng như định hướng phát triển của SEDIDCO luôn song hành cùng các chính sách phát triển giáo dục của Nhà nước, đặt các vấn đề đó lên hàng đầu. Nhờ vậy, Công ty sẽ xây dựng được các sản phẩm phù hợp với định hướng phát triển chung.
- Chiến lược dài hạn của Công ty gắn liền với sự phát triển bền vững của con người, theo đó, phát triển về nhân sự là chiến lược chủ đạo của SEDIDCO.

Mục tiêu đối với môi trường

- Cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế sử dụng các sản phẩm, nguyên liệu, vật liệu có thành phần độc hại.
- Sử dụng nguồn nguyên vật liệu xanh, các sản phẩm tái chế, tham gia vào hoạt động ủng hộ, tuyên truyền vì môi trường.

Mục tiêu đối với người lao động

- Cam kết thực hiện xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên có tâm và có tầm, tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng của cán bộ công nhân viên cũng được chú trọng, nhằm xây dựng đội ngũ chuyên nghiệp, xuất sắc.
- Công ty luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về lương, thưởng, đảm bảo đời sống tinh thần, sức khỏe của cán bộ công nhân viên.

Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng

- Công ty luôn đặt mục tiêu trở thành là Doanh nghiệp tiên phong đồng hành cùng hệ thống giáo dục Việt Nam, cung cấp và xuất bản các ấn phẩm đảm bảo cả về nội dung lẫn hình thức, để góp phần vào sự phát triển văn hóa, giáo dục của người Việt Nam.
- Hàng năm, Công ty tổ chức, tham gia các hoạt động thiện nguyện, trích một phần lợi nhuận nhằm chia sẻ gánh nặng xã hội, gây quỹ khuyến học cho các cá nhân có thành tích xuất sắc, vượt khó trong học tập.

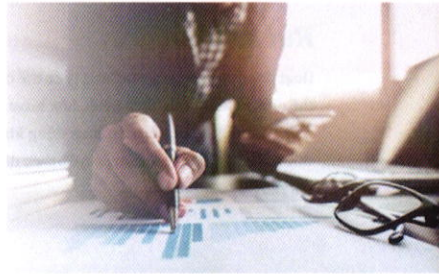


Các rủi ro

Rủi ro kinh tế

Là một doanh nghiệp trong nền kinh tế Việt Nam, SEDIDCO chịu ảnh hưởng ít nhiều của các biến động vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất,... đặc biệt thu nhập của người dân ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty. Năm 2020 là một năm đặc biệt khi đại dịch COVID-19 lan rộng trên phạm vi toàn thế giới. Chuỗi cung ứng toàn cầu vì vậy mà cũng gián đoạn, ảnh hưởng ít nhiều đến kinh tế Việt Nam. Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2020 do Tổng cục Thống kê công bố, tổng sản phẩm trong nước tăng 2,91% cùng với lạm phát cũng được kiểm soát dưới mức 4% so với mục tiêu tổng quát được đưa ra và tỷ lệ thất nghiệp tăng nhẹ lên mức 2,48%. Mặc dù đây là kết quả thấp nhất trong giai đoạn 2010-2019, nhưng theo Báo cáo Cập nhật Triển vọng phát triển châu Á (ADO) 2020, các chuyên gia cho rằng Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 6,3%/năm cho năm 2021. Và với góc

nhìn khả quan hơn về nền kinh tế Việt Nam, Fitch Solution dự báo tốc độ tăng trưởng GDP của năm 2021 là 8,6% tại Báo cáo ngày 28/12/2020. Ban lãnh đạo SEDIDCO có đủ cơ sở để tin vào kịch bản khả quan cho tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021. Tuy nhiên, Công ty vẫn chủ động theo dõi các biến động vĩ mô, các yếu tố bất thường để đảm bảo hoàn thành mục tiêu được đề ra.



Rủi ro pháp luật



Tuân thủ pháp luật là một trong những tiêu chí quản trị của Công ty. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực in ấn, sản xuất, phân phối các sản phẩm của ngành giáo dục, SEDIDCO chịu sự ràng buộc của các luật chung như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế,... và các luật chuyên ngành như Luật Giáo dục, Luật Xuất bản và các văn bản dưới Luật có liên quan.

Trong quá trình hội nhập và phát triển, đặc biệt là nhiệm vụ nâng cao thứ hạng giáo dục Việt Nam trên bản đồ thế giới, Quốc hội và Chính phủ luôn cập nhật những điểm mới để hoàn thiện hệ thống pháp lý của Việt Nam. Cụ thể là Luật giáo dục số 43/2019/QH14 được ban hành ngày 14/06/2019 có hiệu lực vào 01/07/2020. Bám sát theo chủ trương "Một chương trình, nhiều bộ sách giáo khoa", SEDIDCO đã thực hiện tương đối thành công kế hoạch xuất bản Sách giáo khoa lớp 1 và sẽ liên tục theo dõi, cập nhật những thay đổi được đưa ra bởi Hội đồng thẩm định, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kế hoạch năm học 2021-2022 sẽ thay đổi sách giáo khoa lớp 2 và lớp 6, Công ty đã chuẩn bị kế hoạch chi tiết cho mùa phát hành sách năm 2021, khắc phục những hạn chế đã gặp phải trong quá trình xuất bản sách lớp 1.

Bên cạnh đó, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành vào 26/11/2019 và Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành vào 17/06/2020 cùng có hiệu lực từ 01/01/2021, sẽ góp phần tạo một hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học để Công ty có thể hoạt động một cách hiệu quả; tuy nhiên, đó cũng là thách thức không nhỏ trong việc hoạt động của Công ty, đòi hỏi Ban Lãnh đạo Công ty phải thận trọng và kịp thời cập nhật các thay đổi để đảm bảo giảm sự rủi ro về mặt quản trị, cơ chế quản lý xuống mức thấp nhất.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu phát sinh từ các khoản vay đã kí kết. Năm 2020, Công ty ghi nhận sự thay đổi trong cấu trúc vốn khi hạ tỷ trọng các khoản vay ngắn hạn đồng thời thực hiện vay dài hạn nhằm tài trợ cho hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản cố định. Nhìn chung, cấu trúc vốn mới này khá lành mạnh do các khoản vay ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn và có lãi suất cố định. Để phòng ngừa rủi ro lãi suất, Công ty đã thực hiện các ước tính, lên kế hoạch chi trả lãi vay, dự tính các ảnh hưởng có thể xảy ra khi biến động lãi suất vượt ngoài kỳ vọng. Nhờ đó, kết quả kinh doanh của Công ty cũng được tối ưu, mang lại giá trị cho nhà đầu tư và cổ đông khi tận dụng tốt các biến động trong lợi suất.



Rủi ro cạnh tranh

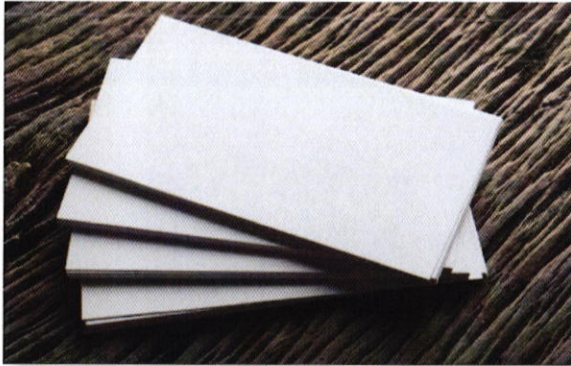
Năm 2020, cạnh tranh trong ngành xuất bản ở mức cao khi các nhà xuất bản, in ấn tư nhân có thể tham gia vào quá trình cung cấp sách giáo khoa cho thị trường với chủ trương "Một chương trình, nhiều bộ sách giáo khoa" của Luật Giáo dục. Đối với các sản phẩm khác như sách tham khảo, thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm, cũng như các công ty khác trong cùng ngành, SEDIDCO chịu tình trạng cạnh tranh gay gắt của thị trường, đặc biệt là sự cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm. Điều đó đã buộc Công ty phải luôn đưa ra các đối sách, thực hiện các tính toán, phân tích nhằm giảm giá thành

nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng sản phẩm, nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

Ngoài ra, bên cạnh mảng sách giấy, Công ty cũng đang đối diện với nguy cơ mới đến từ sách điện tử được một mà các tổ chức nước ngoài có ưu thế mạnh, và xu hướng tiêu dùng của một bộ phận không nhỏ người đang dần thay đổi, chuyển dần từ sách giấy truyền thống sang sách điện tử tiện lợi. SEDIDCO coi đây là thách thức cũng như là cơ hội đối với Công ty cho mảng sách điện tử, vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty đã lên kế hoạch cho tương lai sắp tới, đón nhận xu hướng mới của ngành xuất bản.

Rủi ro nguyên vật liệu

Với hoạt động chủ yếu của Công ty là cung cấp sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo các loại phục vụ cho hoạt động giáo dục, kết quả kinh doanh của Công ty đặc biệt nhạy cảm với giá cả nguyên vật liệu đầu vào. Do đó, chi phí nguyên vật liệu đầu vào, đặc biệt là giấy và mực, luôn là mối quan tâm hàng đầu trong công tác quản trị chi phí. Cụ thể, chi phí nguyên vật liệu đầu vào của Công ty chiếm 25% tổng chi phí sản xuất kinh doanh năm. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty luôn chủ động liên hệ với các đối tác cung cấp, đồng thời chủ động trong việc dự trữ nguyên vật liệu đầu vào, chuẩn bị sẵn sàng các kế hoạch phục vụ cho mùa phát hành trong năm nhằm tránh giá nguyên vật liệu biến động lớn.



Giáo dục Việt Nam hiện nay đã và đang cập nhật những xu hướng mới để góp phần hoàn thiện hơn, các sản phẩm về giáo dục liên tục được cập nhật và chỉnh sửa cho phù hợp. Chủ trương "Một chương trình, nhiều bộ sách giáo khoa" đem đến rủi ro cao cho việc quản lý hàng tồn kho của Công ty. Ở những năm đầu khi chủ trương mới được thực hiện, các bộ sách sẽ thay đổi, cập nhật liên tục về nội dung, hình ảnh. Theo đó, việc in ấn nếu vượt quá nhu cầu thực tế trong năm, hàng tồn kho có thể sẽ không được tiêu thụ cho những

năm sau nếu nội dung sách được sửa đổi bổ sung, đồng thời và những ấn phẩm của chương trình cũ cũng trở nên khó tiêu thụ.

Vì vậy, Công ty luôn luôn quan tâm đến tính hiệu quả của công tác quản lý hàng tồn kho, tìm hiểu, áp dụng Công nghệ thông tin cũng như phối hợp với Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và các ban ngành để đưa ra phân tích, dự báo nhu cầu của thị trường nhằm hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng tiêu cực có thể xảy ra tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh.

Rủi ro hàng tồn kho

Rủi ro bản quyền

Do sự hấp dẫn về doanh thu nên nhiều nhà xuất bản đã tham gia xuất bản sách, dẫn đến việc thị trường xuất bản trong nước tràn lan các loại sách tham khảo có nội dung gắn với sách giáo khoa của một số nhà xuất bản, doanh nghiệp tư nhân. Vấn đề sách lậu trở nên đáng quan ngại khi không thể đảm bảo nội dung và chất lượng, làm giảm trải nghiệm đọc sách của độc giả,

ảnh hưởng đến uy tín của các nhà xuất bản, gây mất niềm tin của người tiêu dùng. Theo đó, hoạt động kinh doanh của SEDIDCO nói riêng và cả thị trường xuất bản nói chung đều sẽ chịu các ảnh hưởng tiêu cực, kìm hãm sự phát triển của thị trường chung bởi một số đối tượng hám lợi.

Nhằm đối phó với tình trạng trên, Công ty chủ động phối hợp với các cơ quan

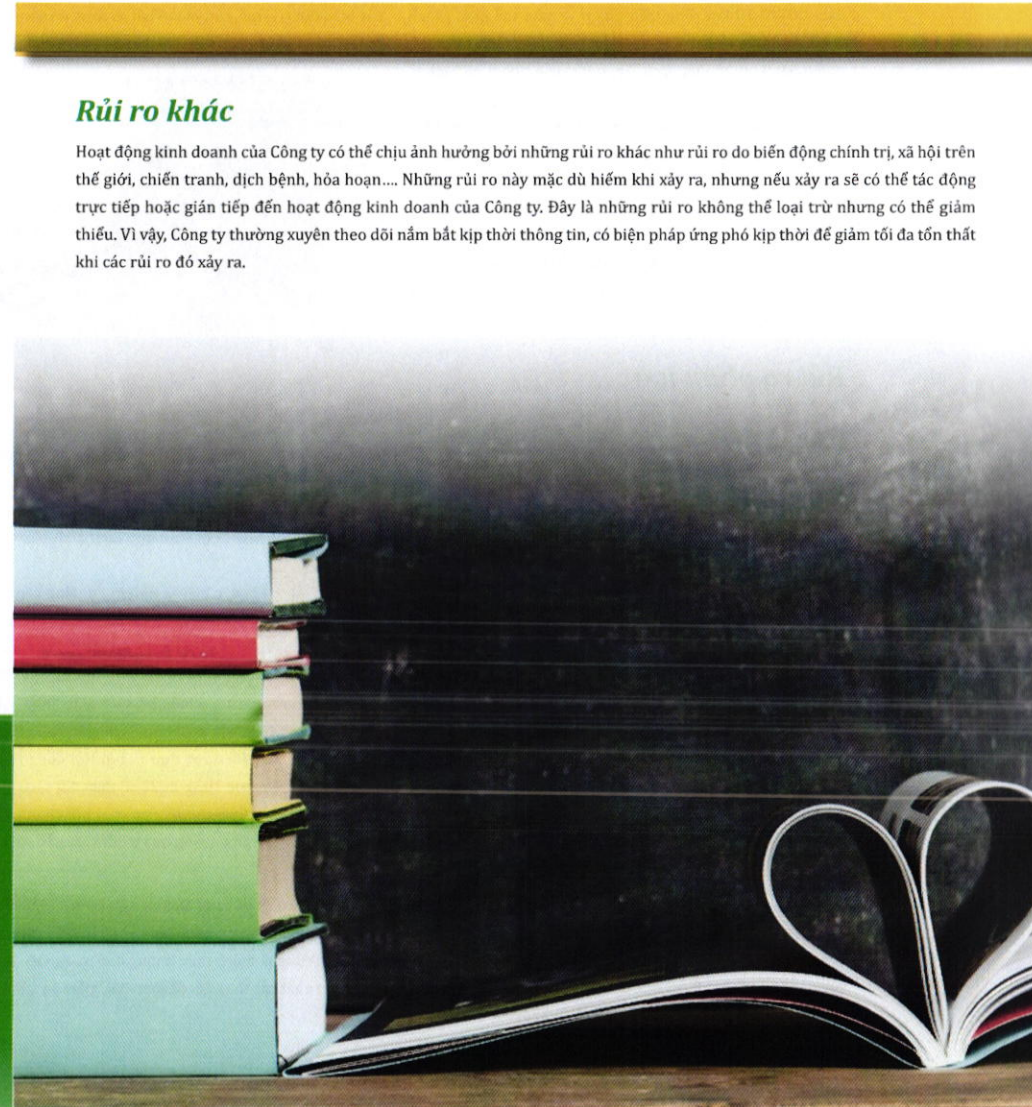
chức năng và ra sức kêu gọi bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp nhằm xây dựng nên một môi trường cạnh tranh lành mạnh, tham gia vào các hội thảo, họp báo liên quan đến bảo vệ bản quyền. Bên cạnh đó, theo chiến lược dài hạn của Công ty, SEDIDCO sẽ đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới được tích hợp với học liệu điện tử có khả năng cạnh tranh cao, chống in lậu.

Rủi ro môi trường

Công ty xem trách nhiệm với môi trường là một tiêu chí để đánh giá hoạt động Công ty. Quá trình vận hành sản xuất của Công ty không thể tránh khỏi việc tạo ra các tác động xấu lên môi trường xung quanh như ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm không khí do các dung môi của mực in, ô nhiễm do các chất thải rắn như bản in, giấy in. Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với kinh tế xã hội, SEDIDCO luôn gắn việc kinh doanh của Công ty song hành với sự phát triển bền vững và đề ra chiến lược phát triển hợp lý để có thể đảm bảo vừa cải thiện tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty đồng thời góp phần làm giảm sự ô nhiễm tác động lên môi trường xung quanh.

Rủi ro khác

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, dịch bệnh, hỏa hoạn.... Những rủi ro này mặc dù hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Công ty thường xuyên theo dõi nắm bắt kịp thời thông tin, có biện pháp ứng phó kịp thời để giảm tối đa tổn thất khi các rủi ro đó xảy ra.





Tình hình hoạt động trong năm 2020

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Trách nhiệm với môi trường và cộng đồng



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

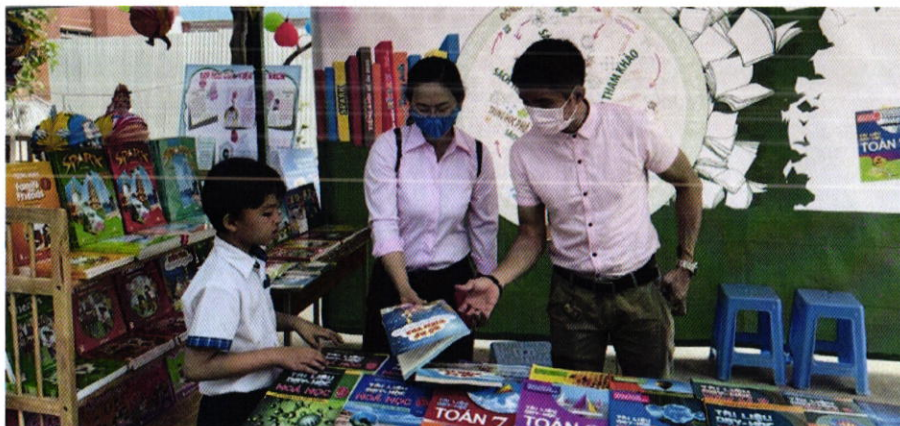
Kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	% Tăng, giảm
Tổng doanh thu	611.106	610.606	-0,08%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	49.303	49.147	-0,32%
Lợi nhuận trước thuế	49.271	49.563	0,59%
Lợi nhuận sau thuế	37.815	37.670	-0,38%

Năm 2020 là một năm vô cùng đặc biệt đối với toàn thể cán bộ nhân viên SEDIDCO khi phải đối mặt với nhiều thách thức bao gồm các bất lợi đã tồn tại từ trước như tính cạnh tranh gay gắt của thị trường, sách lậu sách giả tràn lan,... và các vấn đề mới xuất hiện như tiêu thụ lượng sách giáo khoa đã thay thế, sửa đổi... Để khắc phục các vấn đề trên và hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó, SEDIDCO đã có phản ứng kịp thời, hiệu quả trước các biến động khó lường từ môi trường vĩ mô lẫn vi mô. Theo đó, Công ty đã duy trì được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, không có sự chênh lệch lớn so với kết quả hoạt động của năm 2019.

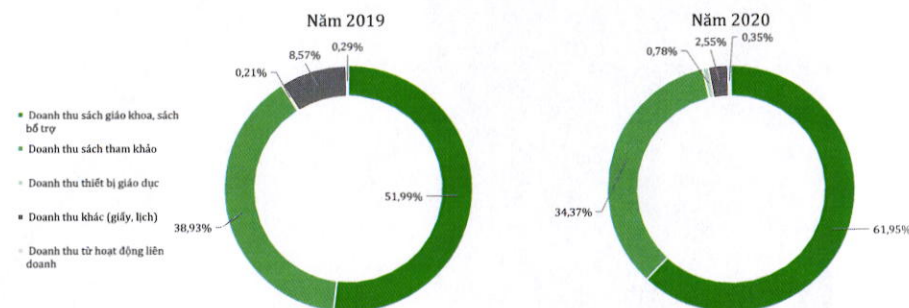
Cụ thể, tổng doanh thu năm 2020 đạt 610.606 triệu đồng, xấp xỉ kết quả được thực hiện năm 2019. Đồng thời, lợi nhuận sau thuế cũng ghi nhận 37.670 triệu đồng, không có sự chênh lệch quá nhiều so với 37.815 triệu đồng của năm 2019. Điểm đáng chú ý trong hoạt động năm 2020 là việc Công ty đã có một mùa phát hành sách thành công với sự đổi mới của bộ sách giáo khoa lớp 1 và cho ra mắt các loại sách tham khảo phục vụ hoạt động dạy học của giáo viên và phụ huynh. Công ty vẫn duy trì được vị thế là doanh nghiệp cung cấp các ấn phẩm dành cho hoạt động giáo dục hàng đầu ở khu vực phía Nam.



Cơ cấu Doanh thu

ĐVT: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Doanh thu sách giáo khoa, sách bổ trợ	317.728	51,99%	378.298	61,95%
Doanh thu sách tham khảo	237.930	38,93%	209.876	34,37%
Doanh thu thiết bị giáo dục	1.299	0,21%	4.753	0,78%
Doanh thu khác (giấy, lịch)	52.391	8,57%	15.554	2,55%
Doanh thu từ hoạt động liên doanh	1.758	0,29%	2.124	0,35%
Tổng cộng	611.106	100%	610.606	100%



Cơ cấu doanh thu của Công ty trong năm 2020 vẫn không có quá nhiều khác biệt so với năm 2019. Theo đó, doanh thu từ hoạt động kinh doanh sách giáo khoa, sách bổ trợ và sách tham khảo vẫn chiếm phần lớn doanh thu, bằng 96,33% tổng doanh thu. Cụ thể, sách giáo khoa và sách bổ trợ mang lại 378.298 triệu đồng doanh thu, tăng xấp xỉ 19,06% so với năm 2019 và sách tham khảo đóng góp 209.876 triệu đồng vào cơ cấu doanh thu, chiếm tỷ trọng 34,37%.

Như vậy, Công ty đã đạt được mục tiêu chính sách của mình với việc chú trọng phát triển lĩnh vực chủ đạo là cung cấp

sách giáo khoa và các loại sách liên quan, giảm tỷ trọng các mặt hàng chưa phải là sản phẩm chủ đạo hoặc có biên lợi nhuận thấp với giá thành cao. Điển hình như các thiết bị giáo dục, mặc dù mang lại nguồn thu lớn cho Công ty, nhưng đây là mặt hàng có giá vốn hàng bán cao vượt trội, làm sụt giảm hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động kinh doanh bán giấy cũng ghi nhận sụt giảm mạnh, với giá trị 15.554 triệu đồng, đã giảm 70,31% so với năm 2019. Điều này cho thấy, Ban lãnh đạo Công ty đã luôn bám sát chiến lược, kế hoạch đã đề ra cho giai đoạn 2019-2025.



Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Huy	Tổng Giám đốc	-	-
2	Mai Ngọc Liên	Phó Tổng Giám đốc	10.500	0,11%
3	Lê Phương Mai	Phó Tổng Giám đốc	25.000	0,25%
4	Nguyễn Duy Hùng	Phó Tổng Giám đốc	-	-
5	Phạm Lan Anh	Kế toán trưởng	-	-

Thay đổi thành viên BTGD trong năm 2020

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Duy Hùng	Phó Tổng Giám đốc	06/10/2020	-

Lý lịch Ban Điều hành



Ông Lê Huy – Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 14/12/1974
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 21 Tập thể ĐHSPT, Dịch Vọng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần



Bà Mai Ngọc Liên – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 02/08/1958
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 22/16 Lữ Gia, quận 11, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 10.500 cổ phần



Bà Lê Phương Mai – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 04/06/1975
- Nơi sinh: Hà Bắc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 232/1 Cộng Hòa, P.12, Quận Tân Bình, TPHCM
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế, chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 25.000 cổ phần



Ông Nguyễn Duy Hùng – Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 01/03/1976
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: CH 801, nhà 3B KĐT Cổ Nhuế, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Văn hóa học
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư và Phát triển giáo dục Phương Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

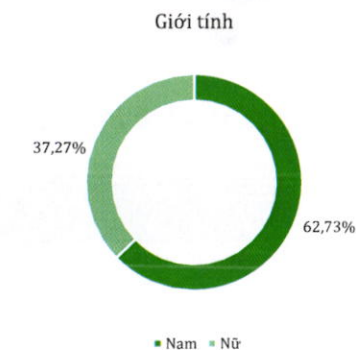
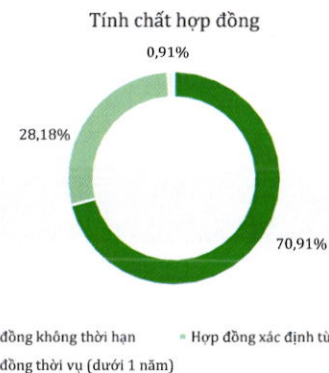


Bà Phạm Lan Anh – Kế toán trưởng

- Ngày sinh: 17/11/1980
- Nơi sinh: Ninh Thuận
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 04 Đường 47 Tân Quý Đông, Quận 7, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần

Số lượng cán bộ công nhân viên

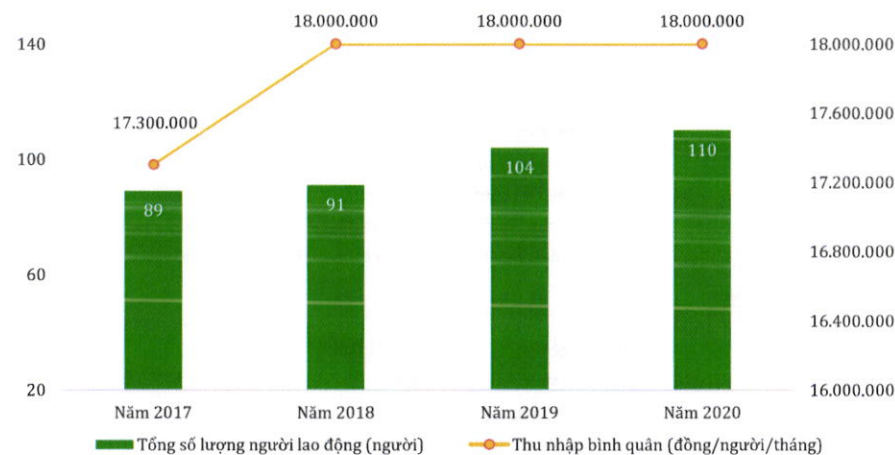
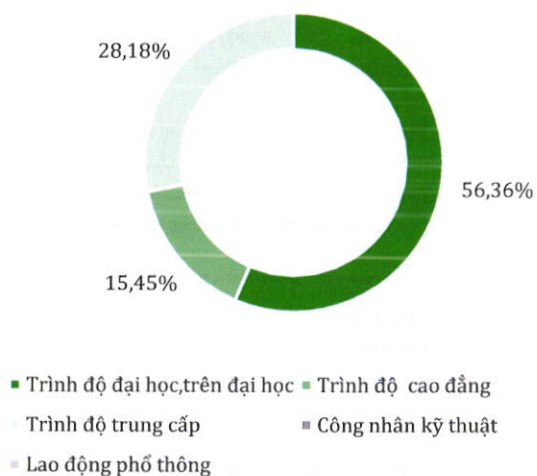
STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ lao động	110	100%
1	Trình độ đại học, trên đại học	62	56,36%
2	Trình độ cao đẳng	17	15,45%
3	Trình độ trung cấp	31	28,18%
4	Công nhân kỹ thuật	-	0,00%
5	Lao động phổ thông	-	0,00%
II	Theo loại hợp đồng lao động	110	100%
1	Hợp đồng không thời hạn	78	70,91%
2	Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	31	28,18%
3	Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	1	0,91%
III	Theo giới tính	110	100%
1	Nam	69	62,73%
2	Nữ	41	37,27%



Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng số lượng người lao động (người)	89	91	104	110
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	17.300.000	18.000.000	18.000.000	18.000.000

Trình độ lao động





Tổ chức và nhân sự

Chính sách nhân sự

Công ty đưa mục tiêu phát triển bền vững nhân lực là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Cán bộ nhân viên đều được trao cơ hội công bằng để tỏa sáng, phát huy năng lực tối đa của mình. Những điều đó có được nhờ Công ty có một hệ thống đánh giá người lao động dựa trên năng suất và hiệu quả cho từng vị trí, bộ phận phụ trách.

Về đào tạo

Cán bộ nhân viên của SEDIDCO được tham gia các buổi đào tạo chuyên môn chuyên trách cho các vị trí đảm nhận. Công ty cũng cử cán bộ quản lý, nhân viên có tiềm năng sang đơn vị trực thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và các đơn vị khác để học tập, tiếp cận cách quản trị, công nghệ kỹ thuật mới bên cạnh công tác đào tạo nhân viên tại chỗ.

Về tuyển dụng

Công ty luôn chào đón các ứng viên có sự quan tâm đến ngành sách giáo dục nói chung và ngành in ấn nói riêng. Xuyên suốt mục đích phát triển bền vững nhân sự, Công ty luôn tạo sự công bằng giữa các ứng viên được thử sức ở Công ty.

Môi trường công việc

Công ty mang đến cho người lao động một môi trường làm việc không chỉ có chuyên nghiệp, mà còn là cảm giác thân thuộc như một gia đình. SEDIDCO khuyến khích giao tiếp giữa nhân viên, tạo môi trường hòa đồng, thân thiện giữa các bộ phận, các phòng ban. Bên cạnh đó, Công ty cũng tạo mọi điều kiện để nhân viên có thể tự do sáng tạo, phát huy tối đa khả năng và kiến thức chuyên môn với trang thiết bị hiện đại, văn phòng làm việc khơi nguồn cảm hứng.

Về thời gian làm việc, nghỉ ngơi: Công ty duy trì chế độ làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Đối với các nhân viên phải làm thêm ngoài giờ vào mùa cao điểm hoặc yêu cầu khác phục vụ cho Công ty, cán bộ nhân viên được hưởng các đãi ngộ thỏa đáng cho hoạt động ngoài giờ của mình theo đúng quy định pháp luật.



Lương, thưởng

Công ty đã xây dựng một hệ thống đánh giá hiệu quả lao động của cán bộ nhân viên dựa trên đóng góp thực của mỗi người tương ứng với từng vị trí, chức vụ được giao. Lương, thưởng chính là sự công nhận của Công ty cho những đóng góp xứng đáng của người lao động trong quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, đây cũng là động lực để thúc đẩy người lao động phát huy hơn nữa tiềm năng, kiến thức của bản thân, gắn bó hơn với Công ty.

Phúc lợi, đãi ngộ

Bên cạnh các giá trị vật chất mà Công ty chi trả cho cán bộ công nhân viên, SEDIDCO cũng thực hiện chăm sóc đời sống tinh thần của người lao động.

Sức khỏe: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến trích nộp bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty hỗ trợ chi phí khám và điều trị bệnh, tai nạn cho toàn thể cán bộ nhân viên. Ngoài ra, nhân viên Công ty được khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi người ốm đau, người đang trong chế độ thai sản.

Khen thưởng: Công ty tổ chức các buổi tuyên dương, khen thưởng cho các cán bộ nhân viên có thành tích xuất sắc, có đóng góp tích cực cho hoạt động sản xuất. Chính sách khen thưởng với các nội dung và hình thức khen thưởng chi tiết đã được phổ biến tới tất cả các Cán bộ Lãnh đạo, Cán bộ quản lý và toàn thể CBNV để tổ chức thực hiện.

Phúc lợi, đãi ngộ: Công ty cũng tổ chức các buổi dã ngoại, các chuyến du lịch để phục hồi sức lao động. Ngoài ra, SEDIDCO còn tổ chức các hội thao không chỉ nâng cao sức khỏe người lao động mà còn làm tăng sự gắn kết trong Công ty. Chính sách phúc lợi đã được xây dựng rất chi tiết, thường xuyên được Ban Lãnh đạo Công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm duy trì chế độ phúc lợi cho CBNV ở mức cao, qua đó góp phần tạo động lực làm việc, khích lệ CBNV đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của Công ty.





Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Về dự án đầu tư

Công ty đã ký hợp đồng với CTCP Phát triển Đô thị Sài Gòn Tây Bắc để thuê 12.571,9m² xây dựng nhà kho tại Khu công nghiệp Tân Phú Trung, Củ Chi, TP.HCM, với giá 26,3 tỷ đồng. Hiện Công ty đang đẩy mạnh tiến độ hoàn thành, đưa nhà kho vào hoạt động.

Về đầu tư tài chính

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành thoái vốn tại Công ty CTCP Đầu tư Tài chính Giáo dục (mã chứng khoán EFI) và CTCP Đầu tư Xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2020, tổng mức đầu tư tài chính dài hạn của SEDIDCO là 770 triệu đồng tại CTCP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định



Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

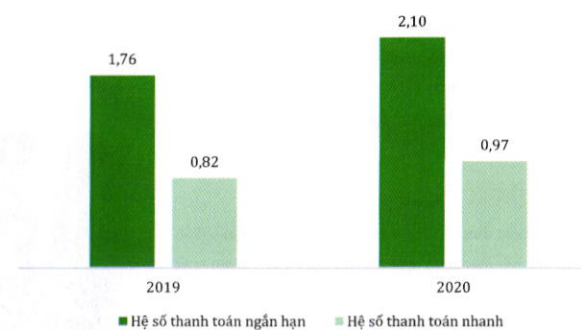
Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,76	2,10
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,82	0,97
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	45,56	38,88
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	83,67	63,62
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,54	2,68
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,55	1,51
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,28	6,24
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,10	16,33
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	9,72	9,43
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	8,19	8,14

Khả năng thanh toán

Trong năm 2020, các hệ số trong chỉ tiêu phản ánh khả năng thanh toán của Doanh nghiệp đều tăng so với năm 2019, hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,76 lên 2,10 và hệ số thanh toán nhanh tăng từ 0,82 lên 0,97. Nguyên nhân của sự cải thiện trên là do mức sụt giảm trong tài sản ngắn hạn thấp hơn phần sụt giảm trong nợ ngắn hạn.

Giá trị tài sản ngắn hạn của Công ty đã giảm 11,81% so với năm trước. Trong đó, lượng hàng tồn trong các kho xưởng đã giảm 20.399 triệu đồng nhờ thực hiện các biện pháp cải thiện hiệu quả công tác quản trị hàng tồn kho. Đồng thời, Công ty cũng giảm các khoản trả trước cho người bán, chủ yếu là các đối tác cung cấp nguyên liệu giấy do nhu cầu in ấn tại thời điểm cuối năm không cao.

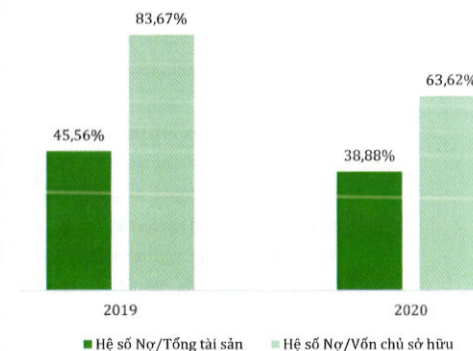
Đối với nợ ngắn hạn, trong năm 2020 Công ty đã thực hiện chi trả các khoản nợ vay ngắn hạn của các ngân hàng. Theo đó, nợ vay ngắn hạn đã giảm 54.470 triệu đồng, góp phần vào mức giảm 26,20% của nợ ngắn hạn. Về tổng thể, Công ty vẫn kiểm soát tốt các khoản nợ, đảm bảo rủi ro thanh khoản luôn ở mức thấp.



Cơ cấu vốn

Công ty trong năm 2020 đã thực hiện điều chỉnh cơ cấu vốn của Công ty, tập trung tài trợ cho các tài sản dài hạn. Theo đó, hệ số nợ/tổng tài sản và hệ số nợ/vốn chủ sở hữu năm 2020 đều giảm so với năm 2019, lần lượt là 38,88% và 63,62%. Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện giảm các khoản nợ vay ngắn hạn xuống còn 49.833 triệu đồng, chủ yếu đến từ các khoản vay giữa Công ty và Ngân hàng Standard Chartered với tổng giá trị 31.497 triệu đồng. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã chi trả toàn bộ cổ tức và lợi nhuận phải trả của năm 2019, từ đó, làm giảm 16.000 triệu đồng các khoản phải trả khác.

Như vậy, với việc hạ thấp đòn bẩy kinh doanh và thực hiện điều chỉnh cấu trúc nợ trước bối cảnh phức tạp của nền kinh tế năm 2020 và tương lai, Công ty đã tăng cường sự ổn định trong cấu trúc tài chính cũng như giảm thiểu các rủi ro kinh doanh.

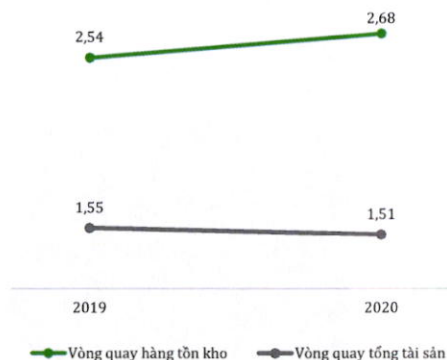




Năng lực hoạt động

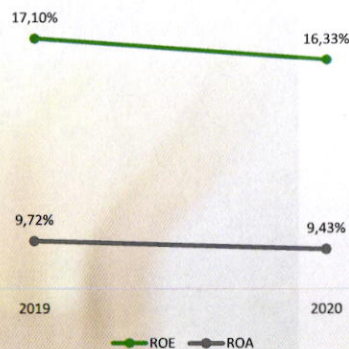
Hoạt động quản trị hàng tồn kho năm 2020 đã có kết quả cải thiện hơn so với năm 2019. Cụ thể, hệ số vòng quay hàng tồn kho năm 2020 và năm 2019 lần lượt là 2,68 vòng và 2,54 vòng. Nhờ vào các giải pháp mới được đề xuất và áp dụng, Công ty đã giảm đáng kể lượng hàng tồn kho liên quan thành phẩm, hàng hóa với giá trị 5.814 triệu đồng. Đồng thời, Công ty cũng đã chú trọng nhiều hơn vào các mặt hàng mang lại lợi nhuận cao với biên lợi nhuận lớn, nhờ đó mà vòng quay hàng tồn kho đã được cải thiện.

Trong khi đó, vòng quay tổng tài sản của Công ty đã giảm so với năm 2019, từ 1,55 vòng còn 1,51 vòng. Với tổng doanh thu thuần năm 2020 đã tăng nhẹ 0,39%, sự sụt giảm của hệ số vòng quay này là do giá trị tài sản bình quân của Công ty đã tăng so với năm trước. Theo đó, công trình kho Tân Phú Trung vẫn còn trong quá trình xây dựng dở dang, chưa được đưa vào khai thác sử dụng nên chưa mang lại hiệu quả sử dụng tài sản cho Công ty.



Khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty năm 2020 đã phản ánh sự ổn định trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Biên lợi nhuận năm 2020 đạt 6,24%, giảm nhẹ 0,04% so với năm 2019, cho thấy Công ty đã kiểm soát rất tốt các chi phí phát sinh trong quá trình vận hành. Bên cạnh đó, ROE và ROA của Công ty ghi nhận sụt giảm không đáng kể so với năm trước, lần lượt là 16,33% và 9,43%. Theo đó, mức sụt giảm của ROE và ROA so với năm 2019 tương ứng 0,77% và 0,29%, kết quả này tổng giá trị tài sản bình quân và vốn chủ sở hữu bình quân của Công ty đều tăng so với năm trước. Cụ thể, vốn chủ sở hữu đã tăng khi ghi nhận khoản lợi nhuận 46.653 triệu đồng chưa thực hiện phân phối cho cổ đông và các quỹ; tổng tài sản bình quân cũng tăng do ghi nhận khoản đầu tư vào tài sản cố định. Như vậy, trong năm qua, SEDIDCO vẫn đảm bảo duy trì tính hiệu quả khi vận hành kinh doanh sản xuất trong bối cảnh nền kinh tế có biến lớn và bất thường như năm 2020.



Tình hình cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

Thông tin cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu đã phát hành	10.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.271.800 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ	728.200 cổ phiếu
Loại cổ phần	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông

Tính đến ngày 13/05/2020

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
I	Cổ đông trong nước	401	7.734.791	77.347.910.000	77,3%
1	Cổ đông nhà nước	1	4.339.000	43.390.000.000	43,4%
2	Cổ đông tổ chức	1	5.000	50.000.000	0,1%
3	Cổ đông cá nhân	399	3.390.791	33.907.910.000	33,9%
II	Cổ đông nước ngoài	26	1.537.009	15.370.090.000	15,4%
1	Cá nhân	18	520.409	5.204.090.000	5,2%
2	Tổ chức	8	1.016.600	10.166.000.000	10,2%
III	Cổ phiếu quỹ	1	728.200	7.282.000.000	7,3%
Tổng cộng		428	10.000.000	100.000.000.000	100,0%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty thực hiện mua 728.200 cổ phiếu từ ngày 12/03/2020 – 10/04/2020 với giá giao dịch bình quân 15.826 đồng/cổ phiếu

Các chứng khoán khác: Không có



Trách nhiệm đối với môi trường và cộng đồng

Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty có hoạt động kinh doanh chính ở mảng in ấn, phát hành sách và lịch, nên nguồn nguyên vật liệu chủ yếu của Công ty gồm giấy và mực in. Việc sử dụng giấy và mực in có nhiều tác động tiêu cực theo hướng trực tiếp và gián tiếp đến môi trường. Quá trình sản xuất giấy và mực in đòi hỏi phải sử dụng nhiều loại hóa chất để tẩy trắng, các loại dung môi, phụ gia hóa học có gây bất lợi cho cả con người và hệ sinh thái. Vì vậy, Công ty luôn lựa chọn hợp tác với những nhà cung ứng không chỉ đảm bảo chất lượng sản phẩm thân thiện với người dùng mà còn đạt các tiêu chuẩn về môi trường, cụ thể là Nhà máy In Tổng Bộ tham mưu với hơn 45 năm thành lập và phát triển và CTCP Giấy Phùng Vĩnh Hưng - Công ty giấy đầu tiên tại Việt Nam đạt chứng chỉ FSC - CoC (Forest Stewardship Council-Chain of Custody).

Tiêu thụ năng lượng

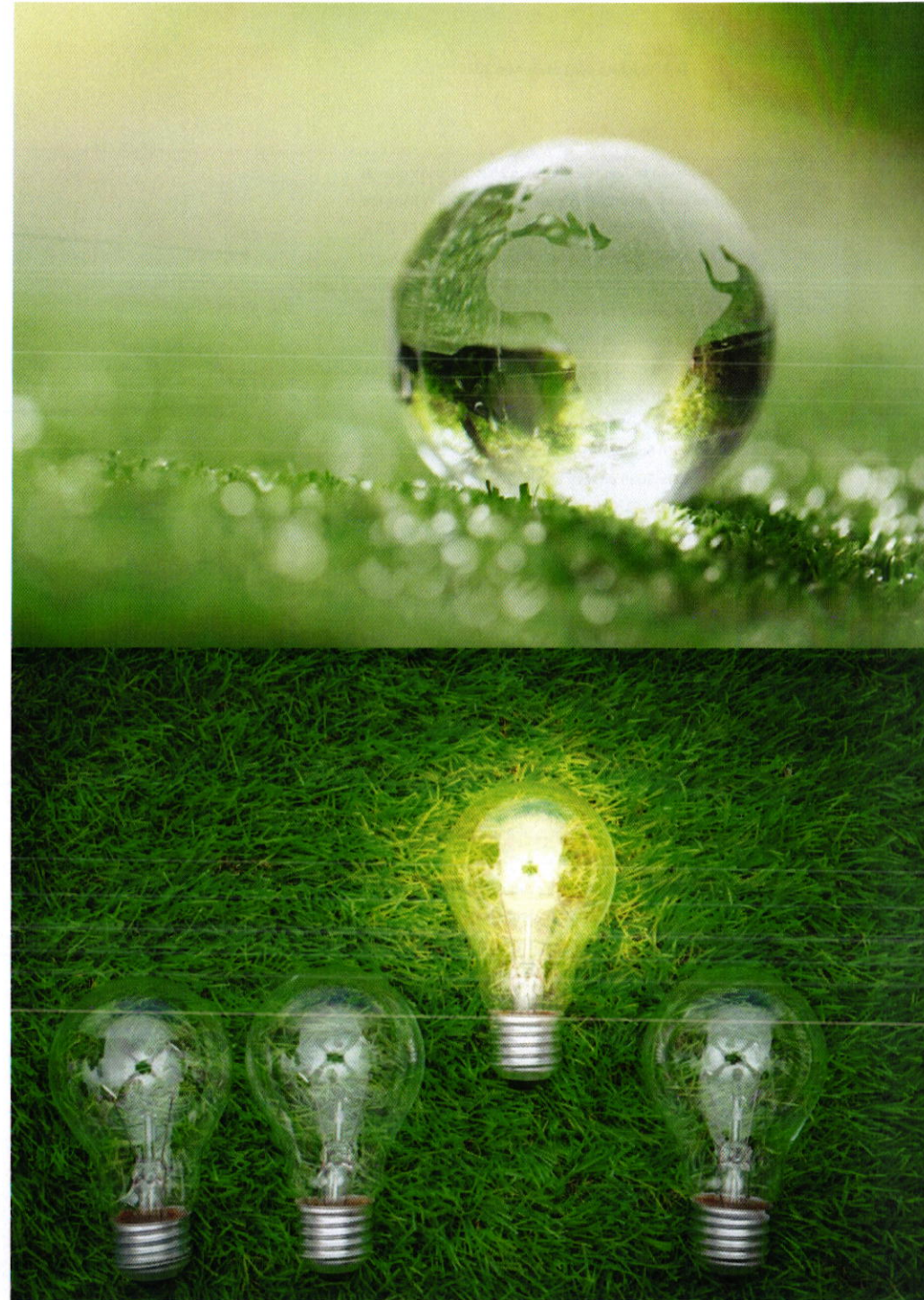
Sử dụng có hiệu quả các loại năng lượng là một trong những nội dung phát triển bền vững của Công ty. SEDIDCO đã có nhiều chính sách, hành động để đảm bảo thực hiện mục tiêu đó.

- Tổ chức các đợt kiểm tra, thẩm định định kỳ các máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển; thực hiện bảo trì, sửa chữa các hỏng hóc để các tài sản đạt hiệu suất tốt nhất; tiến hành thay thế các thiết bị đã quá lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng mà không cho hiệu quả cao.
- Tuyên truyền, nhắc nhở nội bộ: tắt đèn, quạt khi ra ngoài, khi không cần thiết sử dụng; bật điều hòa ở nhiệt độ không thấp hơn 25°C.
- Thay thế hoàn toàn các bóng đèn dây tóc bằng đèn compact tiết kiệm năng lượng ở khu vực văn phòng và nhà xưởng.
- Hưởng ứng phong trào Giờ Trái Đất.

Tiêu thụ nước

Công ty nhận thức được nguồn nước là tài nguyên vô giá nhưng không phải vô tận, SEDIDCO luôn trân trọng giá trị của từng giọt nước, phổ biến việc sử dụng hợp lý đến từng cán bộ nhân viên trong Công ty, góp phần vào công tác bảo vệ nguồn nước chung của Việt Nam và thế giới. Công ty đã thực hiện kiểm tra các rò rỉ của hệ thống nước, khắc phục nhanh chóng các hư hỏng, sử dụng các thiết bị tiết kiệm nước như đầu vòi sen có dòng chảy chậm, vòi rửa với cơ chế ngắt tự động.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xây dựng quy trình lưu trữ, vận chuyển, sử dụng, không để xảy ra tình trạng lãng phí nguyên vật liệu, rò rỉ mực in, ... Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng đến công tác bảo quản nguồn nguyên vật liệu trong các kho xưởng, đảm bảo đáp ứng mọi tiêu chí cho quá trình bảo quản, không để xảy ra tình trạng thất thoát gây lãng phí nguyên vật liệu. Đồng thời, Công ty cũng đã đẩy mạnh tiến độ xây dựng kho Tân Phú Trung với các điều kiện công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng bảo quản các nguyên vật liệu và hàng hóa.





Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Việc thực hiện trách nhiệm xã hội sẽ giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển bền vững, thông qua các hoạt động như tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên... SEDIDCO cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cán bộ nhân viên công ty tích cực tham gia các phong trào vì môi trường do Công ty và chính quyền địa phương tổ chức.

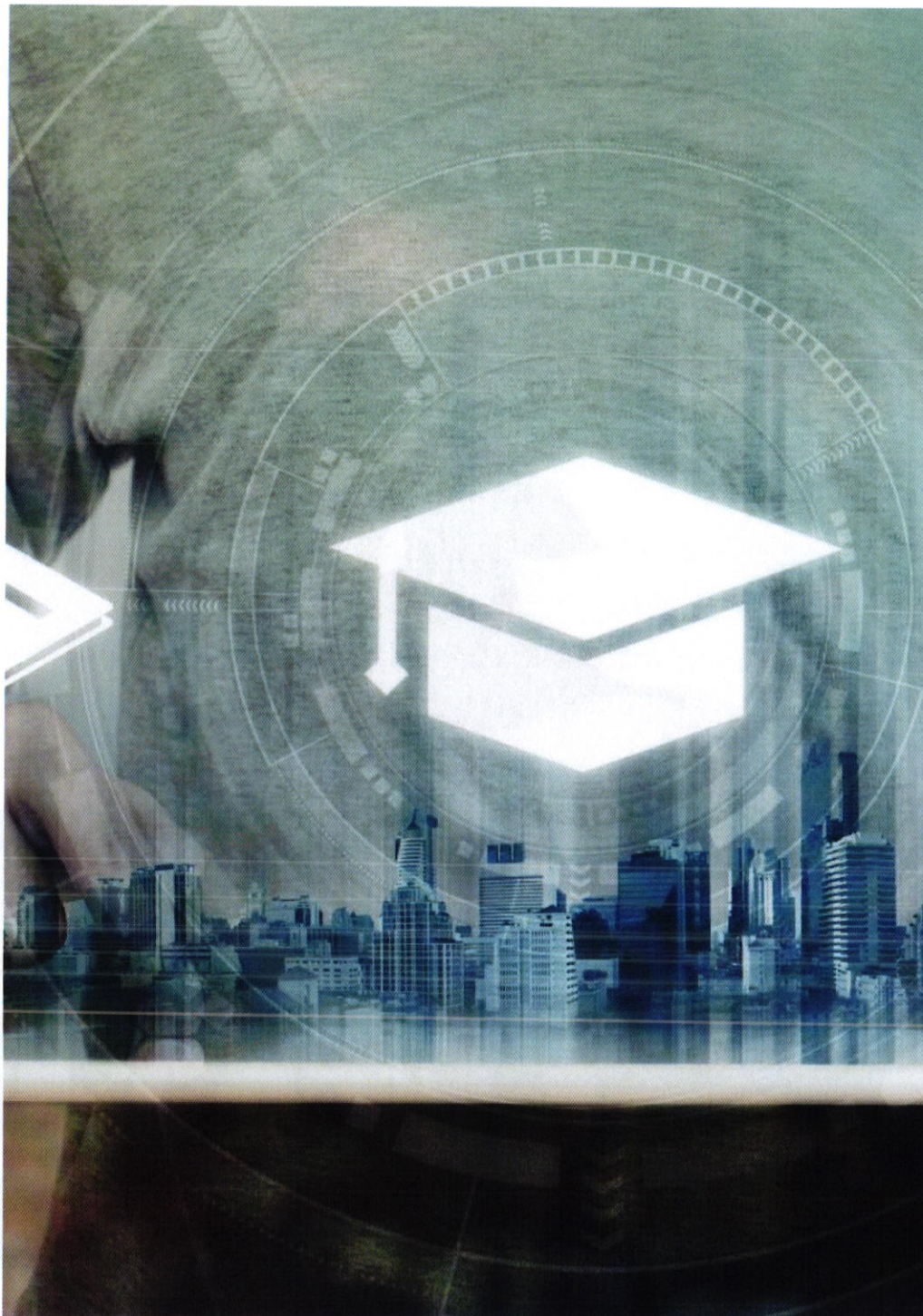
Chính sách liên quan đến người lao động

SEDIDCO luôn tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển bền vững của nguồn nhân lực. Người lao động trong Công ty được đảm bảo nguồn thu nhập để có thể dành tất cả sự chú tâm vào lao động, sản xuất. Công tác đào tạo cũng được triển khai liên tục, nâng cao năng lực, phẩm chất của người lao động, tạo ra lớp nhân sự quản lý, lãnh đạo cho Công ty. Đời sống tinh thần của cán bộ nhân viên cũng được quan tâm, làm cho mọi người tâm lý thoải mái, đam mê vào các công việc được giao.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh các hoạt động liên quan đến sản xuất kinh doanh, Công ty cũng ý thức được trách nhiệm của mình đối với xã hội, cộng đồng địa phương. Hàng năm, Công ty tổ chức các hoạt động quyên góp, kêu gọi ủng hộ các hoàn cảnh khó khăn tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, hỗ trợ đồng bào chịu thiên tai, tổ chức thăm hỏi sức khỏe các mẹ Việt Nam anh hùng, người già neo đơn, ... Từ các hoạt động đó, Công ty lan tỏa tình đồng bào, tương thân tương ái đến xã hội.





Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường
và xã hội của Công ty



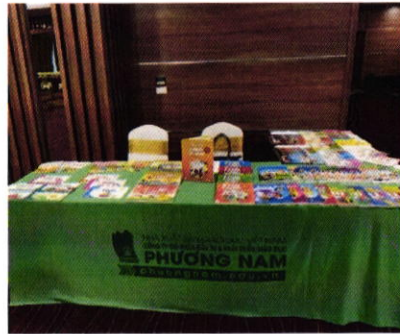
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh

Thuận lợi

Năm 2020 đã mang đến cho Công ty nhiều cơ hội mới, mang tính bước ngoặt với cho cả nền giáo dục của Việt Nam và ngành in ấn, phát hành sách nói riêng. Theo đó, SEDIDCO đã có một mùa phát hành thành công với sách giáo khoa chương trình lớp 1, đóng góp lớn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục phát huy những kinh nghiệm của năm 2020, Công ty sẽ tiếp tục chuẩn bị cho mùa phát hành sách năm 2021 với trọng tâm là chương trình sách giáo khoa mới đối với các khối lớp 2 và lớp 6.

Bên cạnh đó, các chính sách của Nhà nước cũng khuyến khích phát triển giáo dục, đưa chất lượng giáo dục hướng đến tiêu chuẩn quốc tế trong tương lai. Cùng với điều kiện đời sống của người dân đã được cải thiện so với trước, đây chính là động lực để các công ty trong ngành giáo dục phát triển, bao gồm cả SEDIDCO.



Khó khăn

Công ty đối diện với sự cạnh tranh mẽ khi việc xuất bản, phát hành đã được xã hội hóa, các nhà xuất bản tư nhân và doanh nghiệp đã có thể tham gia hoạt động. Đồng thời với đó, tình trạng sách in giả, in lậu cũng hiện hữu trên thị trường, chưa được quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm từ các cơ quan chức năng. Như vậy, Công ty vẫn phải chịu sự cạnh tranh của các đơn vị xuất bản hợp pháp và cả các đơn vị bất hợp pháp. Qua đó, Công ty tiếp tục cải thiện hiệu suất hoạt động, nâng cao hiệu quả quản trị để nâng cao sức cạnh tranh của mình, đồng thời là tham gia các hoạt động nhằm hạn chế vấn đề sách lậu, không tôn trọng bản quyền trên thị trường Việt Nam.

Bên cạnh đó, vấn đề xử lý hàng tồn kho cũng trở thành vấn đề nan giải cho Ban điều hành Công ty khi lượng hàng tồn kho khó tiêu thụ tính đến ngày 31/12/2020 chiếm 9,99% lượng hàng tồn kho. Trong năm 2021, sách, thiết bị trường học lớp 2, và lớp 6 của chương trình cũ cũng như là các sản phẩm từ lớp 1 sẽ khó xử lý, dễ gây tình trạng ứ đọng khi Các chủ biên và Hội đồng thẩm định thực hiện các thay đổi, điều chỉnh để hoàn thiện nội dung.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020



Tổng doanh thu

đạt **610.606** triệu đồng

vượt **15%** so với kế hoạch năm

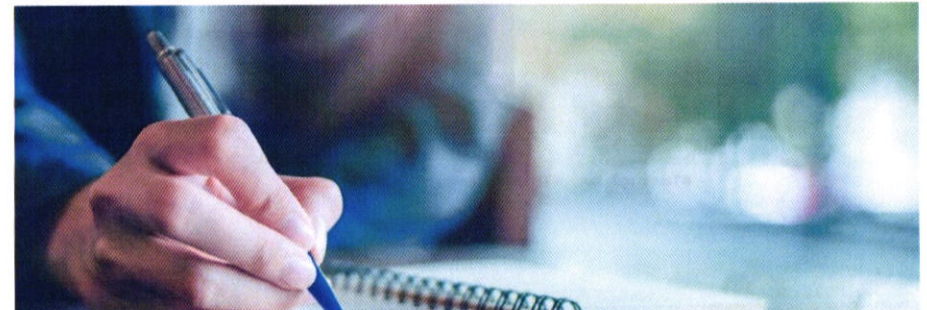


DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	%TH2020/ KH2020	%TH2020/ TH2019
Tổng doanh thu	611.106	533.000	610.606	115%	99,92%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	49.303	-	49.147	-	99,68%
Lợi nhuận trước thuế	49.271	45.000	49.563	110%	100,59%
Lợi nhuận sau thuế	37.815	35.661	37.670	106%	99,62%

SEDIDCO đã có một năm 2020 tương đối vất vả và trước những biến động khó lường của thị trường - xung quanh các thay đổi về chính sách giáo dục, mức độ cạnh tranh trong ngành và các tác động của đại dịch COVID-19. Nhưng với quyết tâm hoàn thành kế hoạch mục tiêu kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã đưa ra nhiều phương án thực hiện, triển khai kế hoạch, phản ứng kịp thời. Bằng việc nắm chắc các cơ hội, tận dụng thế mạnh nội tại, năm 2020 Công ty đã tạo ra nguồn doanh thu và lợi nhuận ổn định, vượt kế hoạch kế hoạch đặt ra ở tất cả các mục tiêu. Cụ thể, tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất của Công ty đạt giá trị 610.606 triệu đồng, vượt kế hoạch 15% và lợi nhuận sau thuế ghi nhận giá trị 37.670 triệu đồng, đạt mức tăng trưởng 6%.

Qua đó cho thấy, các giải pháp được triển khai đã mang lại hiệu quả tích cực. Điển hình trong năm, các công tác quản trị chi phí đã được Ban Tổng Giám đốc quan tâm đặc biệt, cụ thể như chi phí quản lý doanh nghiệp đã được thắt chặt, loại bỏ các khoản không thực sự cần thiết; chi phí bán hàng đã tăng 9.730 triệu đồng, chủ yếu đến từ hoạt động tập huấn, quảng bá sách giáo khoa và sách bổ trợ theo chương trình cho các địa phương thuộc địa bàn kinh doanh, từ đó, mang lại giá trị cho các nhà đầu tư, các cổ đông, góp phần vào sự thay đổi chất lượng giáo dục Việt Nam.





Tình hình tài chính

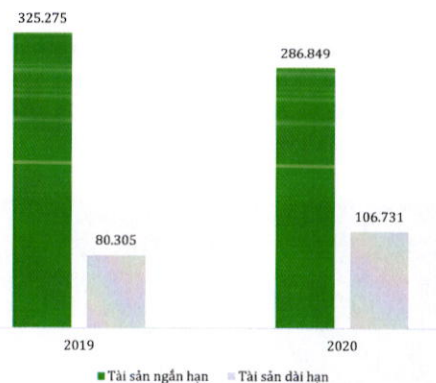
Tình hình tài sản

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ trọng năm 2019	Tỷ trọng năm 2020
Tài sản ngắn hạn	325.275	286.849	80,20%	72,88%
Tài sản dài hạn	80.305	106.731	19,80%	27,12%
Tổng tài sản	405.579	393.581	100%	100%

Mặc dù tổng giá trị tài sản không quá chênh lệch so với năm 2019, nhưng cơ cấu tài sản của Công ty đã có sự thay đổi đáng kể. Cụ thể, tỷ trọng của tài sản ngắn hạn trong năm 2020 đã giảm còn 72,88% từ mức 80,20% của năm 2019, từ đó, nâng mức tỷ trọng của tài sản dài hạn lên 27,12% so với 19,80% của năm trước.

Đối với tài sản ngắn hạn, trong năm 2020 tổng giá trị đã giảm 11,81% so với năm 2019, đạt 286.849 triệu đồng. Công ty ghi nhận khoản mục trả trước cho người bán đã giảm 23.723 triệu đồng, còn 10.826 triệu đồng, trong đó, trả trước cho Công ty giấy Phùng Vinh Hưng giảm 9.936 triệu đồng và trả trước cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nhà ở và khu đô thị xây dựng kho Tân Phú Trung cũng



ghi nhận giảm hơn 10.000 triệu đồng. Bên cạnh đó, nhờ vào công tác nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho, đẩy mạnh hoạt động tiêu thụ đến các thị trường mới, hàng tồn kho đã giảm 20.399 triệu đồng, giảm 11,70% so với năm 2019.

Đối với tài sản dài hạn, Công ty trong năm đã ghi nhận sự gia tăng đáng kể chủ yếu đến từ hoạt động xây dựng cơ bản dở dang. Cụ thể, giá trị tài sản dài hạn năm 2020 đạt 106.731 triệu đồng, tương ứng với mức tăng 32,91% so với năm 2019. Trong đó, chi phí xây dựng cơ bản dở dang liên quan đến công trình kho Tân Phú Trung tăng 33.619 triệu đồng, và đang được đẩy nhanh tiến độ, đưa vào quá trình sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã thoái vốn đầu tư vào Công ty CP Đầu tư Xuất bán - Thiết bị Giáo dục Việt Nam và Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục (EFI) với tổng giá trị 17.774 triệu đồng.

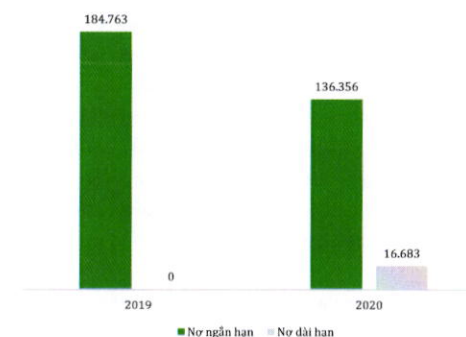
Ban Tổng Giám đốc Công ty vẫn còn nhiều việc phải chuẩn bị để đáp ứng các thay đổi liên quan đến hoạt động đổi mới sách giáo khoa và các loại sách khác, đảm bảo nội dung và chất lượng sách, phù hợp với nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng, tránh việc tồn đọng, khó tiêu thụ. Mặc khác, Công ty cũng cần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công trình kho Tân Phú Trung, đưa vào hoạt động, giải tỏa các áp lực kho bãi của Công ty cũng như cải thiện hiệu quả sử dụng tài sản.

Tình hình nợ phải trả

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ trọng năm 2019	Tỷ trọng năm 2020
Nợ ngắn hạn	184.763	136.356	100,00%	89,10%
Nợ dài hạn	-	16.683	0,00%	10,90%
Tổng nợ	184.763	153.039	100%	100%

Cơ cấu nợ của Công ty đã có sự khác biệt so với năm 2019 với sự xuất hiện của khoản mục vay nợ dài hạn. Nợ ngắn hạn trong năm 2020 đã giảm mạnh từ 184.763 triệu đồng còn 136.356 triệu đồng, với mức giảm 26,20%. Lý giải cho sự sụt giảm gần 50.000 triệu đồng là do doanh nghiệp đã chỉ trả các khoản vay ngắn hạn của các ngân hàng, điển hình là các hợp đồng vay đối với ngân hàng Standard Chartered, đáp ứng vừa đủ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã thực hiện vay dài hạn 16.683 triệu đồng từ ngân hàng HSBC, tài trợ cho việc mua sắm các tài sản cố định và hoàn thành xây dựng kho Tân Phú Trung.





Những cải tiến về cơ cấu, chính sách, tổ chức



- Công ty đã nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho, giảm lượng thành phẩm, hàng hóa ứ đọng, khó tiêu thụ.
- Bên cạnh hoạt động phát triển thị trường mới, Công ty cũng tiến hành cử các đoàn công tác đến Sở Giáo dục - đào tạo của các tỉnh nhằm tập huấn cho giáo viên về chương trình sách giáo khoa mới, đồng thời quảng bá các ấn phẩm mang thương hiệu SEDIDCO đến đông đảo người dùng.
- Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất để phát triển nguồn nhân lực Công ty, đề bạt, bổ nhiệm các cán bộ có đầy đủ phẩm chất, năng lực vào bộ máy quản lý Công ty.



Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

7%

Quý
khen
thưởng

5%

Quý
phúc
lợi

5%

Quý
thù lao
khen
thưởng
HĐQT
Ban
điều
hành

15%

Cổ
tức

Còn lại

Quý
đầu
tư
phát
triển

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch
1	In - Nhập kho		17.499.000
	Sách bổ trợ	Bản	14.489.000
	Sách Tiếng Anh	Bản	3.010.000
	Sách tham khảo	Bản	-
	Sách VNEN	Bản	-
2	Phát hành		40.970.000
	Sách giáo khoa, sách bổ trợ	Bản	29.570.000
	Sách Tiếng Anh	Bản	3.400.000
	Sách tham khảo	Bản	6.000.000
	Sách VNEN	Bản	2.000.000
3	Doanh thu thuần	Đồng	606.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	37.600.000.000

Kế hoạch đầu tư

Năm 2021, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tiến độ hoàn thành công trình kho Tân Phú Trung. Dự kiến tháng 03/2021 đưa công trình vào sử dụng.

Biện pháp triển khai thực hiện

1

Lên kế hoạch, chuẩn bị đầy đủ nguồn lực cho mùa phát hành năm 2021-2022, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt sách cung cấp cho các tỉnh trên địa bàn hoạt động.

2

Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, hoàn thiện phát hành sách bổ trợ, sách tham khảo hướng dẫn học tập cho giáo viên, phụ huynh và học sinh liên quan đến chương trình giảng dạy của sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 và lớp 6 theo chủ trương "Một chương trình, nhiều bộ sách giáo khoa".

3

Tiếp tục duy trì vị thế của Công ty trên thị trường truyền thống, đồng thời đẩy mạnh công tác quảng bá, mở rộng thị trường đến các tỉnh tiềm năng, thông qua các hoạt động giới thiệu sản phẩm, cử các đoàn công tác đến các vùng này.

4

Nghiên cứu, khai thác các đề tài mới, làm nguồn học liệu cho các sản phẩm Công ty.

5

Quảng bá, củng cố và phát triển thị trường đối với các bộ sách tiếng Anh như Family and Friends, My Adventure, Spark, Smart Time,..., sách Express, Tin học, các bộ sách tham khảo.

6

Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm, nghĩa vụ đối với người lao động, đảm bảo mức thu nhập bình quân của người lao động không thấp hơn năm 2019 và 2020, chăm lo đời sống sức khỏe, tinh thần của đội ngũ nhân viên.



Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Trách nhiệm xã hội

Cũng như mọi năm, đến hẹn lại lên, Ban Tổng giám đốc kêu gọi quyền góp ủng hộ quỹ từ thiện Tết Tàn Sầu của SEDIDCO và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của cán bộ nhân viên. Với mong muốn mang đến cho những hoàn cảnh kém may mắn trong cuộc sống một cái tết ấm no đầy đủ, con số quyền góp được ghi nhận lên đến 40.000.000 triệu đồng. Ban Tổng Giám đốc đã thông qua kế hoạch triển khai quỹ, mang không khí của Tết đến với các em nhỏ, những người bệnh đang điều trị tại Bệnh viện Truyền máu-Huyết học Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2020 cũng ghi nhận một mùa thiên tai bão lũ đặc biệt nghiêm trọng với đồng bào miền Trung. Để chia sẻ phần nào mất mát của người dân, một đợt vận động đã được triển khai nhanh chóng và nhận được tấm lòng của cán bộ nhân viên thông qua việc đóng góp một ngày lương.

Trách nhiệm đối với môi trường

Đồng hành cùng Chính phủ và toàn thể người dân khắp cả nước, cán bộ nhân viên của Công ty đã chủ động dành ra một ngày lương nhằm gây quỹ phòng chống đại dịch COVID-19, góp một phần sức lực vào công tác bảo vệ sức khỏe của cộng đồng

- Xây dựng chỉ tiêu đánh giá việc sử dụng năng lượng và tài nguyên nước trong Công ty.
- Lên kế hoạch xử lý giấy thừa trong quá trình in ấn.
- Tuân thủ pháp luật và đảm bảo các tiêu chí vệ sinh tác động đến môi trường của Công ty.
- Khuyến khích lao động, nhân viên của Công ty sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường, tái sử dụng trong quá trình kinh doanh.





Đánh giá của Hội đồng quản trị

Về các mặt hoạt động của Công ty

Về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2020 thực hiện



Lợi nhuận sau thuế

đạt **37.670** triệu đồng

vượt **5,63%** so với kế hoạch năm



DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH2020/KH2020	TH2020/TH2019
Tổng doanh thu	533.000	610.606	114,56%	99,92%
Lợi nhuận sau thuế	35.661	37.670	105,63%	99,62%
Tỷ lệ cổ tức	14,00%	14,00%	100%	87,50%

Năm 2020, Công ty đã trải qua giai đoạn thuận lợi và bất lợi đan xen trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành và áp lực từ việc thay đổi chính sách giáo dục, kết quả nhận được sau một năm nỗ lực phấn đấu của toàn bộ cán bộ nhân viên rất đáng được khích lệ. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế đã vượt kế hoạch được đề ra, lần lượt là 14,56% và 5,63%. Trong năm, Công ty cũng đã cử các đoàn công tác về các tỉnh thực hiện tập huấn, quảng bá sách, mang thương hiệu SEDIDCO gần hơn với đội ngũ giáo viên, phụ huynh, học sinh trên địa bàn tỉnh

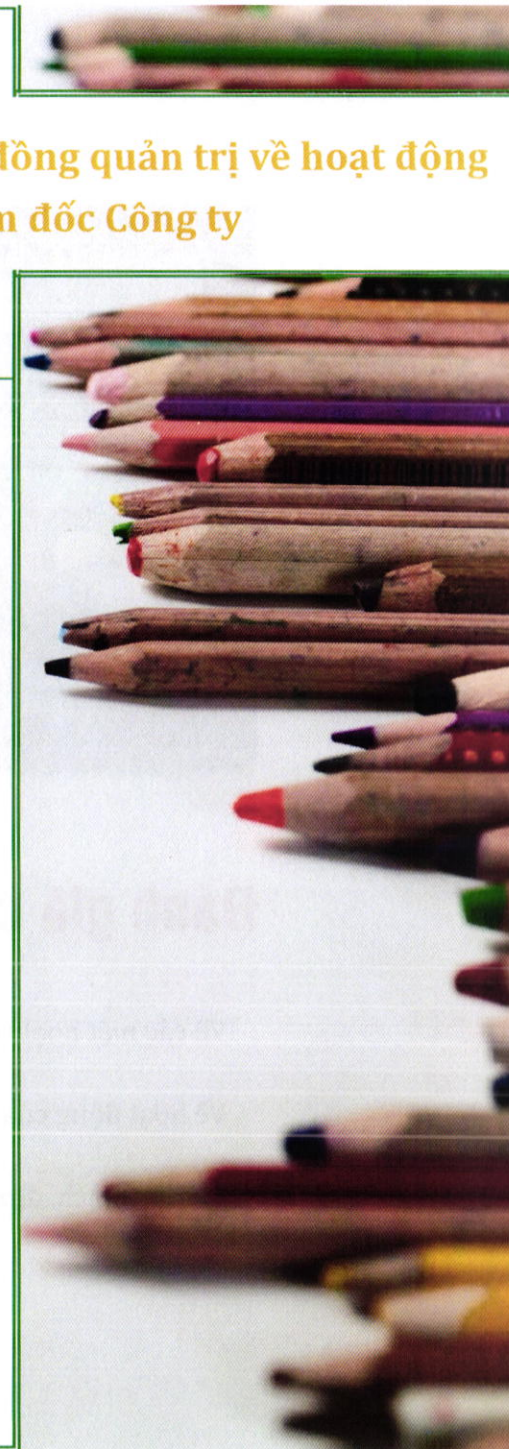


Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty



Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có những nỗ lực đáng được ghi nhận trong bối cảnh “Bình thường mới” của xã hội, và những thay đổi pháp lý chuẩn bị cho giai đoạn mới, thập kỷ mới.

- Ban điều hành đã triển khai rất tốt các kế hoạch được Hội đồng quản trị đặt ra cho mùa phát hành 2020 với điểm đặc biệt là Bộ sách theo chương trình mới cho khối lớp 1.
- Thị trường kinh doanh được củng cố thông qua các đợt cử nhân sự phối hợp cùng với Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh triển khai các bộ sách giáo khoa mới. Hoạt động tìm kiếm, mở rộng thị trường cũng được Ban điều hành tích cực triển khai.
- Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm, tìm kiếm và khai thác các đề tài mới, mang đến sự đa dạng, hấp dẫn đến nhiều đối tượng khách hàng.
- Các đoàn công tác đã được cử về các tỉnh thành trong địa bàn để tập huấn, quảng bá sách VNEN, sách giáo khoa theo chương trình mới, đảm bảo chất lượng giảng dạy theo sách của các giáo viên.





Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Theo đó, trước diễn biến phức tạp và khó lường của dịch bệnh COVID-19 cũng như bối cảnh vĩ mô và điều kiện ngành như hiện nay, Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch thực hiện cho năm 2021 bám sát các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao phó, có thể kể đến:

- Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá và cải tiến các quy trình sản xuất, quản trị tốt nguyên vật liệu đầu vào, tối ưu hóa chi phí, đảm bảo tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Đa dạng hóa các chủ đề trong sản phẩm của Công ty, mở rộng đối tượng khách hàng của Công ty. Từ đó, SEDIDCO không chỉ có thể củng cố thị phần trên bản đồ ngành, mà còn có thể mở rộng hoạt động sang các tỉnh khác, nâng cao năng lực cạnh tranh cho Công ty.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách liên quan đến người lao động. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ nhân viên.

Doanh thu thuần **606 tỷ đồng**

Lợi nhuận sau thuế **37,6 tỷ đồng**

Tỷ lệ cổ tức **15%**





Quản trị công ty

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích



Hội đồng quản trị

➤ Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Đinh Gia Lê	Chủ tịch HĐQT	-	-
2	Ông Lê Huy	Phó Chủ tịch HĐQT	-	-
3	Bà Bùi Thu Giang	Ủy viên	9,700	0.10%
4	Ông Phạm Vĩnh Thái	Ủy viên	-	-
5	Bà Lê Phương Mai	Ủy viên	25,000	0.25%

➤ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đình Gia Lê	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%
2	Lê Huy	Phó Chủ tịch HĐQT	12/12	100%
3	Bùi Thu Giang	Thành viên	12/12	100%
4	Phạm Vĩnh Thái	Thành viên	12/12	100%
5	Lê Phương Mai	Thành viên	12/12	100%

Trong năm, HĐQT đã đưa ra các Nghị quyết, Quyết định

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	01/02/2020	Hội đồng quản trị thống nhất thông qua các vấn đề sau: 1. Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 và năm 2019. 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. 3. Nhất trí mở tài khoản tại công ty chứng khoán Trí Việt để chuẩn bị việc mua cổ phiếu quỹ.
2	03a/NQ-HĐQT	01/02/2020	Thông qua việc cho phép mở tài khoản giao dịch để giao dịch chứng khoán tại Công ty CP chứng khoán Trí Việt.
3	05/NQ-HĐQT	01/03/2020	Thông qua phương án mua lại cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ.
4	09/NQ-HĐQT	20/03/2020	Hội đồng quản trị thống nhất ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các văn bản trình trong đại hội.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
5	11/NQ-HĐQT	27/03/2020	1. Kết quả sản xuất kinh doanh quý 1 và kế hoạch kinh doanh quý 2/2020. 2. Thống nhất các nội dung trình xin ý kiến NXBGDVN để chuẩn bị ĐHCĐ 2020. 3. Nhất trí kế hoạch kiện toàn nhân sự công ty gồm: a. Thành lập nhóm kinh doanh TBGD gồm: Ông Lê Xuân Huy, Phó Trưởng phòng KH-KD – phụ trách nhóm. Ông Phạm Nguyễn Hoàng Long – nhân viên phòng Kế hoạch – Kinh doanh. Bà Nguyễn Hoài Phương – nhân viên phòng Khai thác – Thị trường. b. Bổ nhiệm bà Lê Thị Kim Đình – biên tập viên giữ chức Phó Trưởng phòng Khai thác – Thị trường.
6	21/NQ-HĐQT	01/04/2020	Thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19. Hội đồng quản trị thay đổi kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
7	22/NQ-HĐQT	11/06/2020	Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua các vấn đề sau: 1. Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam. 2. Thành lập nhóm Chuyên môn Tiếng Anh để triển khai các công việc liên quan đến mảng sách Tiếng Anh của Công ty.
8	24/NQ-HĐQT	20/06/2020	Hội đồng Quản trị thống nhất chủ trương bán toàn bộ cổ phiếu EFI theo giá trên sàn giao dịch UPCOM và không thấp hơn giá 3.000 đồng cổ phiếu.
9	26/NQ-HĐQT	02/07/2020	Hội đồng Quản trị thống nhất thông qua các vấn đề sau: 1. Kết quả sản xuất kinh doanh quý II và kế hoạch kinh doanh quý III/2020. 2. Nhất trí bổ nhiệm ông Phạm Vũ Hùng – Cửa hàng phó 261 LQĐ, giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Bán lẻ theo đúng quy định của NXBGDVN và Công ty.
10	29/NQ-HĐQT	27/07/2020	Hội đồng quản trị thống nhất một số vấn đề sau: 1. Đồng ý bán toàn bộ cổ phiếu VEPIC với mức giá 10.000 đồng/cổ phiếu. 2. Hội đồng Quản trị nhất trí đề cử bà Nguyễn Minh Trang, Trưởng phòng TC-HC – Thư ký HĐQT làm nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty.
11	31/NQ-HĐQT	23/09/2020	Đồng ý tiếp nhận ông Nguyễn Duy Hùng và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.
12	32/QĐ-HĐQT	10/06/2020	Về việc tiếp nhận ông Nguyễn Duy Hùng, Phó Trưởng ban Kế hoạch Marketing NXBGDVN, về công tác tại Công ty cổ phần Đầu tư & Phát triển Giáo dục Phương Nam và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty. Thời hạn giữ chức vụ 5 năm.
13	34/NQ-HĐQT	26/10/2020	Hội đồng quản trị thống nhất trang bị 01 xe ô tô 7 chỗ phục vụ kế hoạch sản xuất – kinh doanh, tiếp thị sách địa phương và sách giáo khoa mới trên địa bàn tỉnh, thành phố khu vực phía Nam.
14	36/NQ-HĐQT	30/10/2020	Đồng ý tiếp nhận ông Nguyễn Minh Hiếu, sinh năm 1979 và bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Khai thác – Thị trường.
15	38/NQ-HĐQT	20/11/2020	Hội đồng quản trị thống nhất: 1. Đồng ý tiến hành thủ tục thanh lý xe Ford Explorer cho NXBGD tại TPHCM để phục vụ công tác điều hành kế hoạch in - phát hành SGK chương trình GDPT 2018 theo phân công của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. 2. Trang bị mới 01 xe ô tô 7 chỗ Mercedes Benz V250 để phục vụ kế hoạch sản xuất - kinh doanh, tiếp thị sách địa phương và sách giáo khoa SGK chương trình GDPT 2018 trên địa bàn các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam.

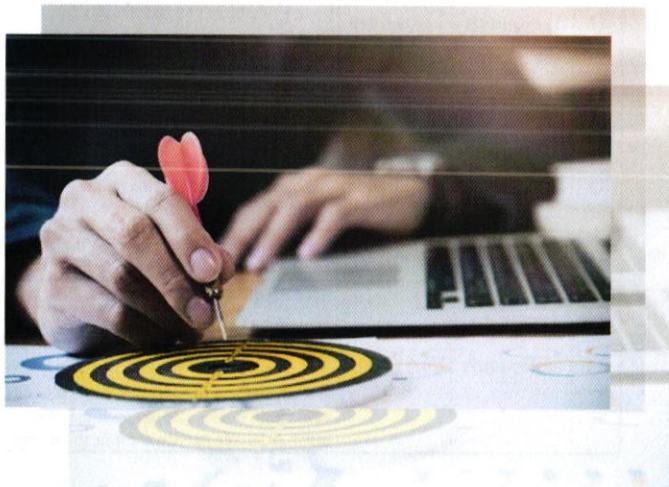
Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2020, Công ty chưa thành lập các tiểu ban, các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp các công việc giám sát, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban Điều hành. Các hoạt động nổi bật trong năm của HĐQT:

- Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 2020.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự Công ty.
- Thông qua quyết định thoái vốn ở Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục (EFI) và CTCP Đầu tư Xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt Nam (VEPIC).
- Chỉ đạo thực hiện hoạt động phát hành sách giáo khoa lớp 1 phù hợp với quy định pháp luật.

Đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2020

- 1 HĐQT thực hiện rất tốt vai trò đại diện cho các cổ đông và thể hiện điều đó một cách rõ ràng và minh bạch. Việc này giúp đảm bảo tối đa quyền lợi của tất cả cổ đông của Công ty, bao gồm cả các cổ đông thiểu số.
- 2 Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.
- 3 HĐQT giám sát việc thực hiện các quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ, chỉ đạo và đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành, đồng thời đưa ra các kiến nghị trong các cuộc họp của Ban Điều hành.
- 4 HĐQT duy trì hoạt động thường xuyên, tổ chức các buổi họp bàn để thống nhất định hướng thực hiện trên tinh thần được ĐHĐCĐ giao phó, liên tục cập nhật tình hình và kết quả hoạt động, sâu sát trong công tác giám sát Ban Điều hành; đảm bảo các cuộc họp đáp ứng tính pháp lý và hiệu quả theo quy định của Luật và Điều lệ Công ty.



Ban kiểm soát

➤ Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Thị Chanh	Trưởng Ban	8,000	0.08%
2	Đỗ Thị Phương Thảo	Kiểm soát viên	3,000	0.03%
3	Đoàn Xuân Linh	Kiểm soát viên	-	-

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát công ty đã đảm bảo:

- Giám sát việc hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát và đưa ra các đánh giá đối với HĐQT và Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh cho từng quý và cả năm được đưa ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Đưa ra các đề xuất, hướng giải quyết các vấn đề vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành.
- Thẩm định BCTC bán niên và năm 2020, lựa chọn công ty Kiểm toán đề xuất cho ĐHĐCĐ.
- Giám sát việc phát hành sách giáo khoa, đặc biệt là sách giáo khoa lớp 1 theo thay đổi của Luật Giáo dục.
- Giám sát, đánh giá hoạt động tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ của người quản lý và nhân viên. Theo dõi việc thực hiện các chính sách phúc lợi, khuyến khích người lao động gắn bó và cống hiến cho Công ty.
- Phối hợp với bộ phận quản lý cổ đông theo dõi các ý kiến cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

HQĐT, Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát tiếp cận các hồ sơ, tài liệu khi có yêu cầu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đều có sự tham gia của đại diện Ban Kiểm soát nhằm nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, cũng như đưa ra những góp ý nhằm hoàn thành kế hoạch trong năm của Công ty; những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện. Trong quá trình làm việc, HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ cởi mở, đoàn kết dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.





Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Lương	Thưởng	Ghi chú
I Hội đồng quản trị				
1	Đình Gia Lê	150.000.000	103.333.310	
2	Lê Huy	120.000.000	107.933.332	
3	Bùi Thu Giang	90.000.000	80.111.110	
4	Phạm Vĩnh Thái	90.000.000	78.888.870	
5	Lê Phương Mai	90.000.000	81.911.110	
II Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thị Chanh	30.000.000	22.716.667	
2	Đỗ Thị Phương Thảo	15.000.000	5.000.000	
3	Đoàn Xuân Linh	15.000.000	5.000.000	
III Ban Điều Hành				
1	Lê Huy	800.802.941	-	
2	Mai Ngọc Liên	715.610.640	-	
3	Lê Phương Mai	708.610.629	-	
4	Nguyễn Duy Hùng	92.492.830	-	
5	Phạm Lan Anh	611.234.799	-	

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ nhằm đảm bảo Công ty được vận hành suôn sẻ; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích chung của công ty nói chung và của các cổ đông nói riêng; tạo mọi điều kiện cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả.

Năm 2020, SEDIDCO đã tiếp tục rà soát và nâng cao năng lực của hệ thống quản trị, hướng tới các mục tiêu chính là: hoàn thiện toàn bộ hệ thống quản trị hướng tới các thông lệ quản trị tốt nhất trên thị trường; tối ưu hóa các công cụ quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động. Theo đó, Công ty có thể tận dụng được tối đa các nguồn lực trong công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác được cử đi tham gia các đợt đào tạo về quản trị công ty cho các công ty đại chúng do UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức. Bên cạnh đó, SEDIDCO cũng hỗ trợ Ban Lãnh đạo tham gia các buổi giao lưu, các lớp học về quản trị công ty nhằm tiếp cận những hướng quản trị mới, hiệu quả hơn. Nhờ đó mà Ban Lãnh đạo Công ty có thể cập nhật đầy đủ, chính xác các văn bản hướng dẫn Luật mới của UBCKNN và Sở Giao dịch Chứng khoán, cũng như nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tiềm năng của thị trường, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn vốn, tạo dựng niềm tin của nhà đầu tư đối với SEDIDCO.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Bên liên quan	Giao dịch	2019	2020
Bán hàng			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cung ứng lịch, STK	3.903.590.907	1.603.250.001
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	278.606.818	290.043.182
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	123.316.436	85.738.636
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh	Cung ứng lịch, STK	102.469.036	92.907.016
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Cung ứng lịch, STK	11.882.997.530	9.598.420.525
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Cung ứng lịch, STK	13.557.443.561	13.808.241.692
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Cung ứng lịch, STK	21.250.000	19.125.000
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Cung ứng lịch, STK	172.727.272	219.210.726
Công ty CP Sách - TB Trường Học Tp. HCM	Cung ứng lịch, STK	76.133.676.405	48.618.463.920
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Cung ứng lịch, STK	15.694.883.171	14.564.113.030
Công ty CP Sách - Thiết bị Vĩnh Long	Cung ứng lịch, STK	8.226.895.177	9.227.944.109
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	3.086.966.959	1.619.967.808
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	2.906.228.238	737.095.436
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Cung ứng lịch, STK	3.825.000	-
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Cung ứng lịch, STK	148.930.250	120.286.141
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	49.635.800	75.500.000
Công ty CP Học liệu	Cung ứng lịch, STK	7.392.437.856	2.631.175.704
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Cung ứng lịch, STK	1.063.480.037	432.551.361
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	2.125.000	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại Tp.HCM	Cung ứng lịch, STK	682.582.640	1.746.096.090
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	19.636.364	-
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Cung ứng lịch, STK	4.907.796.710	5.970.312.852
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Cung ứng lịch, STK	871.967.280	-
Mua hàng			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Mua SGK, STK	27.422.709.879	47.835.242.530
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh	Mua SGK, STK	64.245.354.580	34.005.321.532
	Chi phí tổ chức bán thảo	30.642.468.866	-
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Mua SGK, STK	6.282.728.234	7.070.506.545
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Hà Nội	Mua SGK, STK	1.598.453.330	1.497.189.880
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Mua SGK, STK	3.277.997.770	4.221.137.040
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP.Hồ Chí Minh	Mua SGK, STK	479.827.521	198.616.824
Công ty CP Sách Giáo Dục tại Thành Phố Đà Nẵng	Mua SGK, STK	2.052.050	-
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Mua SGK, STK	5.367.767.654	4.743.821.376
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chi phí tổ chức bán thảo	5.785.523.150	4.959.167.440
	Mua SGK, STK	12.814.890.018	9.992.191.500
Công ty CP Học liệu	Mua đĩa CD, sách, VPP	12.543.937.638	18.170.162.339
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Mua sách bổ trợ, STK	2.296.606.684	1.858.289.016
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Mua sách tham khảo	5.625.729.602	4.348.515.682
	Tiền nhuận bút, phí tác giả	1.212.124.846	991.576.342
Công ty CP In SGK tại Thành phố Hồ Chí Minh	Chi phí in	1.299.601.863	4.221.137.040
Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang	Chi phí phần mềm	171.600.000	231.600.000
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Nam	Mua SGK, STK	2.918.721.515	2.540.942.110
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Bắc	Mua SGK, STK	271.906.000	-
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Mua SGK, STK	14.156.758.806	6.185.917.183
Công ty CP Bán đồ - Tranh ảnh Giáo dục	Mua SGK, STK	147.786.880	-
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Mua lịch	9.545.455	-



Báo cáo tài chính kiểm toán 2020

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán



Số: 236/2021/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 15/03/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty"), đính kèm từ trang 5 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC



Trần Thị Phương Lan – Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0396-2018-010-1
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2021

■ Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
47 - 49 Hoàng Sa (Tầng 4, Tòa nhà Hoàng Đan), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 (28) 3910 2235, Fax: +84 (28) 3910 2349

Đỗ Thị Thanh Vân – Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1483-2018-010-1

■ Chi nhánh tại Hà Nội:
55 Ông phố Duy Tân (Tầng G, Tòa nhà Việt Á), Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (24) 3224 2403, Fax: +84 (24) 3224 2402

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Mẫu số B 01 - DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Ngày 31 tháng 12 năm 2020

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		286.849.325.355	325.274.827.202
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	79.812.470.557	74.143.358.069
1. Tiền	111		49.812.470.557	19.143.358.069
2. Các khoản tương đương tiền	112		30.000.000.000	55.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		50.670.143.815	73.539.193.977
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	42.454.541.079	39.946.420.021
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	10.826.233.720	34.549.297.401
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8.a	875.228.983	1.417.317.312
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(3.485.859.967)	(2.373.840.757)
IV. Hàng tồn kho	140	10	154.011.453.109	174.410.896.392
1. Hàng tồn kho	141		171.099.807.411	181.777.582.619
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(17.088.354.302)	(7.366.686.227)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.355.257.874	3.181.378.764
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11.a	2.094.146.482	3.181.378.764
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	12	261.111.392	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		106.731.279.394	80.304.617.298
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		22.390.369.898	22.342.369.898
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	8.b	22.390.369.898	22.342.369.898
II. Tài sản cố định	220		6.406.863.542	3.371.520.171
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	6.406.863.542	3.371.520.171
- Nguyên giá	222		16.251.397.560	12.461.389.932
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(9.844.534.018)	(9.089.869.761)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		47.426.736.666	13.807.684.746
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	47.426.736.666	13.807.684.746
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	15	770.000.000	9.160.872.919
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		770.000.000	18.544.300.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	(9.383.427.081)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		29.737.309.288	31.622.169.564
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11.b	29.737.309.288	31.622.169.564
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		393.580.604.749	405.579.444.500



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2020

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2020 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		153.039.083.887	184.762.735.947
I. Nợ ngắn hạn	310		136.356.109.387	184.762.735.947
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	16	48.853.138.692	36.130.404.384
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17	8.254.521.749	6.464.278.356
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	2.860.266.127	3.270.742.202
4. Phải trả người lao động	314		6.034.251.540	5.361.715.237
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	8.172.096.879	2.245.215.032
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	406.528.311	16.396.074.295
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20.a	49.833.436.088	104.303.193.900
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		11.941.870.001	10.591.112.541
II. Nợ dài hạn	330		16.682.974.500	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	20.b	16.682.974.500	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		240.541.520.862	220.816.708.553
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	240.541.520.862	220.816.708.553
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	21	100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	21	(71.500.000)	(71.500.000)
3. Cổ phiếu quỹ	415	21	(11.541.426.210)	-
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	21	103.615.017.025	119.001.756.070
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	21	1.886.452.483	1.886.452.483
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	21	46.652.977.564	-
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		15.386.739.045	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		31.266.238.519	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		393.580.604.749	405.579.444.500



Tổng Giám đốc

Lê Huy

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Kế toán trưởng

Phạm Lan Anh

Người lập

Nguyễn Thị Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Mẫu số B 02 - DN
Ban hành theo Thông tư số
200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	22	610.605.501.707	611.106.171.132
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	6.470.701.621	9.338.757.155
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		604.134.800.086	601.767.413.977
4. Giá vốn hàng bán	11	24	440.064.663.342	436.523.059.367
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		164.070.136.744	165.244.354.610
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	3.096.299.912	2.461.978.083
7. Chi phí tài chính	22	26	6.267.563.730	7.756.478.716
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		4.936.087.691	4.432.410.907
8. Chi phí bán hàng	25	27.a	76.210.022.246	66.479.852.626
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27.b	35.542.182.526	44.167.493.030
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		49.146.668.154	49.302.508.321
11. Thu nhập khác	31	28	724.973.494	134.697.273
12. Chi phí khác	32	29	309.019.992	165.731.018
13. Lợi nhuận khác	40		415.953.502	(31.033.745)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49.562.621.656	49.271.474.576
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	11.892.454.765	11.456.126.329
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		37.670.166.891	37.815.348.247
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	3.308	3.139
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	31	3.308	3.139



Tổng Giám đốc

Lê Huy

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Kế toán trưởng

Phạm Lan Anh

Người lập

Nguyễn Thị Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01	601.902.522.611	624.096.621.869
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02	(437.166.362.004)	(565.876.611.277)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(27.354.396.668)	(28.330.420.602)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(5.312.887.022)	(4.246.433.149)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(11.673.259.667)	(10.957.032.968)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	4.085.109.356	11.382.457.912
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(26.918.783.573)	(18.846.977.616)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	97.561.943.033	7.221.604.169
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21	(38.056.334.748)	(31.836.228.818)
2. Tiền thu từ TLy, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22	272.727.273	134.697.273
3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	9.966.080.000	-
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.252.906.452	2.456.791.488
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(26.564.621.023)	(29.244.740.057)
1. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền trả lại VG cho các CSH, mua lại CP của DN đã PH	32	(11.541.426.210)	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	260.400.850.577	232.596.545.867
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(298.187.633.889)	(205.144.596.641)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(16.000.000.000)	(16.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(65.328.209.522)	11.451.949.226
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	5.669.112.488	(10.571.186.662)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	74.143.358.069	84.714.544.731
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	79.812.470.557	74.143.358.069



Tổng Giám đốc
Lê Huy
Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Kế toán trưởng

Phạm Lan Anh

Người lập

Nguyễn Thị Phương



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành
và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Mẫu số B 09 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

1. Đặc điểm hoạt động

1.1. Khái quát chung

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Quyết định số 309/NXBGDQPĐ ngày 23/03/2007 của Nhà Xuất bản Giáo dục. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nay là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số 4103006644 ngày 09/05/2007 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp (từ khi thành lập đến nay Công ty đã 5 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và lần thay đổi gần nhất vào ngày 20/06/2017 và mã số doanh nghiệp hiện nay là 0304952106), hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 458/QĐ - SGDHN ngày 11/08/2009 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SED. Ngày chính thức giao dịch của cổ phiếu là 19/08/2009.

1.2. Lĩnh vực kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh thương mại các loại sách và thiết bị giáo dục.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý phát hành sách báo, tạp chí có nội dung được phép lưu hành. Phát hành sách và ấn phẩm (có nội dung được phép lưu hành);
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế đồ họa; Thiết kế tạo mẫu (trừ thiết kế công trình xây dựng);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch thuật;
- Bán buôn thiết bị móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán thiết bị, dụng cụ giáo dục, thiết bị dạy học;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Mua bán thiết bị, dụng cụ giáo dục, văn phòng phẩm, giấy và lịch;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán);
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục. Chi tiết: Tư vấn và cung cấp dịch vụ biên soạn, biên tập sách. Tư vấn du học;
- Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính). Chi tiết: Sản xuất thiết bị dạy học, giấy và sản phẩm từ giấy (không tái chế phế thải, gia công cơ khí và xi mạ điện tại trụ sở);
- Sản xuất khác chưa phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất băng đĩa từ tính, quang học và sao chép bản ghi (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản). Cho thuê văn phòng, nhà xưởng;
- In ấn. Chi tiết: In bao bì (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất văn phòng phẩm, giấy và lịch (không sản xuất tại trụ sở);
- Dịch vụ liên quan đến in. Chi tiết: Dịch vụ in ấn: đóng bìa, gáy sách, mạ nhũ, mạ vàng, nhuộm màu bìa sách;



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

- Bán lẻ bằng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Mua bán sách, tạp chí, băng đĩa (không mua bán, cho thuê băng đĩa tại trụ sở).
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
- Công thông tin. Chi tiết: Thiết lập mạng xã hội (Trừ hoạt động báo chí).

2. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

Đơn vị tiền tệ dùng để ghi sổ kế toán và trình bày Báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam (VND).

3. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được hướng dẫn tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Hệ thống Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

4. Tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu

4.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm: Tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4.2 Các khoản nợ phải thu

Các khoản nợ phải thu bao gồm: Phải thu khách hàng và phải thu khác.

- Phải thu khách hàng là các khoản phải thu mang tính chất thương mại, phát sinh từ các giao dịch có tính chất mua bán giữa Công ty và người mua;
- Phải thu khác là các khoản phải thu không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, nội bộ.

Các khoản nợ phải thu được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng nợ phải thu khó đòi. Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất tại thời điểm cuối niên độ kế toán đối với các khoản nợ đã quá hạn thu hồi, Công ty đã đòi nhiều lần nhưng vẫn chưa thu được hoặc chưa đến thời hạn thu hồi nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang lâm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

4.3 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên với giá gốc được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại;
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Giá trị thuần có thể thực hiện là giá bán ước tính trừ đi chi phí ước tính để hoàn thành hàng tồn kho và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho từng mặt hàng khi giá trị thuần có thể thực hiện được của mặt hàng đó nhỏ hơn giá gốc.

4.4 Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được phân ánh theo nguyên giá trừ đi khấu hao lũy kế.

Nguyên giá bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra để có được tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản cố định đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định hữu hình nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng. Mức khấu hao được xác định căn cứ vào nguyên giá và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Công ty thực hiện khấu hao nhanh gấp hai lần đối với các tài sản cố định là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và thiết bị dụng cụ quản lý. Cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Máy móc, thiết bị	2,5
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3
Thiết bị dụng cụ quản lý	1,5

4.5 Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác là các khoản đầu tư mà công ty không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với công ty nhận đầu tư.

Các khoản đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng. Các khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền hoặc phi tiền tệ cho giai đoạn trước ngày đầu tư được ghi giảm giá trị khoản đầu tư.

Dự phòng

Dự phòng đối với khoản đầu tư góp vốn dài hạn vào công ty khác được thực hiện như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá thị trường của cổ phiếu;
- Trong trường hợp không xác định được giá thị trường của cổ phiếu thì dự phòng được trích lập căn cứ vào khoản lỗ của bên nhận đầu tư.

Đối với các công ty nhận đầu tư là đối tượng phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì dự phòng tổn thất được trích lập căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất. Các trường hợp khác, dự phòng trích lập trên cơ sở Báo cáo tài chính của công ty nhận đầu tư.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

4.6 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được phân loại thành chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn. Đây là các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều thời kỳ. Căn cứ vào tính chất và mức độ của chi phí, Công ty lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ phù hợp trong thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

4.7 Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả bao gồm: Phải trả người bán và phải trả khác.

- Phải trả người bán là các khoản phải trả mang tính chất thương mại, phát sinh từ các giao dịch có tính chất mua bán giữa nhà cung cấp và Công ty;
- Phải trả khác là các khoản phải trả không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, nội bộ.

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo giá gốc, được phân loại thành nợ phải trả ngắn hạn và dài hạn căn cứ theo kỳ hạn nợ còn lại tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Các khoản nợ phải trả được Công ty theo dõi chi tiết theo đối tượng, kỳ hạn gốc, kỳ hạn nợ còn lại và theo nguyên tệ.

4.8 Chi phí phải trả

Các khoản phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

4.9 Vay và nợ phải trả thuê tài chính

Các khoản vay được phân ánh theo giá gốc và được phân loại thành nợ ngắn hạn, dài hạn căn cứ theo kỳ hạn nợ còn lại tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Các khoản vay được Công ty theo dõi chi tiết theo đối tượng, theo các khế ước vay, kỳ hạn gốc, kỳ hạn nợ còn lại và theo nguyên tệ.

Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Công ty. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí hoạt động trong kỳ phát sinh, trừ khi thỏa mãn điều kiện được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

Chi phí đi vay liên quan đến khoản vay riêng biệt chỉ sử dụng cho mục đích đầu tư, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể của Công ty thì được vốn hóa vào nguyên giá tài sản đó. Đối với các khoản vốn vay chung thì số chi phí đi vay có đủ điều kiện vốn hoá trong niên độ kế toán được xác định theo tỷ lệ vốn hoá đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản đó.

Việc vốn hóa chi phí đi vay sẽ tạm ngừng lại trong các giai đoạn mà quá trình đầu tư, xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang bị gián đoạn, trừ khi sự gián đoạn đó là cần thiết. Thời điểm chấm dứt việc vốn hóa chi phí đi vay là khi các hoạt động chủ yếu cần thiết cho việc chuẩn bị đưa tài sản dở dang vào sử dụng hoặc bán đã hoàn thành.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

4.10 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu phản ánh số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh số chênh lệch giữa giá phát hành với mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến phát hành cổ phiếu; Chênh lệch giữa giá tái phát hành với giá trị sổ sách, chi phí trực tiếp liên quan đến tái phát hành cổ phiếu quỹ; Cầu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đến hạn.

Cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ là khoản tiền phải trả để mua lại cổ phiếu do Công ty đã phát hành và các chi phí liên quan trực tiếp đến giao dịch mua lại này.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được trích lập các quỹ và chia cho cổ đông theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ đông không vượt quá số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và có cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức.

4.11 Ghi nhận doanh thu và thu nhập khác

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có khả năng thu được các lợi ích kinh tế và có thể xác định được một cách chắc chắn, đồng thời thỏa mãn điều kiện sau:
 - ✓ Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi những rủi ro đáng kể và quyền sở hữu về sản phẩm đã được chuyển giao cho người mua và không còn khả năng đáng kể nào làm thay đổi quyết định của hai bên về giá bán hoặc khả năng trả lại hàng.
 - ✓ Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đã hoàn thành dịch vụ. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều niên độ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày kết thúc niên độ kế toán.
- Doanh thu hoạt động tài chính được ghi nhận khi doanh thu được xác định tương đối chắc chắn và có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó.
 - ✓ Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế.
 - ✓ Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn.
- Thu nhập khác là các khoản thu nhập ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, được ghi nhận khi có thể xác định được một cách tương đối chắc chắn và có khả năng thu được các lợi ích kinh tế.

4.12 Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại.

Trường hợp doanh thu đã ghi nhận năm trước nhưng sau ngày kết thúc niên độ kế toán mới phát sinh các khoản giảm trừ doanh thu tương ứng thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

- Nếu phát sinh trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì điều chỉnh giảm doanh thu của năm lập báo cáo;
- Nếu phát sinh sau thời điểm phát hành báo cáo tài chính thì hạch toán giảm doanh thu của năm sau.

4.13 Giá vốn hàng bán

Giá vốn của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ tiêu thụ được ghi nhận đúng kỳ, theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

Các khoản chi phí vượt trên mức bình thường của hàng tồn kho và dịch vụ cung cấp được ghi nhận ngay vào giá vốn hàng bán trong kỳ, không tính vào giá thành sản phẩm, dịch vụ.

4.14 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính: Chi phí lãi vay, lãi mua hàng trả chậm, chiết khấu thanh toán cho người mua, các khoản chi phí và lỗ do thanh lý, nhượng bán các khoản đầu tư; dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác và các khoản chi phí của hoạt động đầu tư khác.

4.15 Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ.

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh liên quan đến quản lý chung của doanh nghiệp.

4.16 Chi phí thuế TNDN hiện hành, chi phí thuế TNDN hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc niên độ kế toán giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích báo cáo tài chính.

4.17 Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm: Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính.

Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó. Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

Thuế suất và các lệ phí nộp Ngân sách mà Công ty đang áp dụng

- Thuế GTGT:
 - + Sách giáo khoa, sách tham khảo hỗ trợ cho sách giáo khoa thuộc đối tượng không chịu thuế;
 - + Sách tham khảo không hỗ trợ cho sách giáo khoa: Áp dụng thuế suất 5%;
 - + Lịch, thiết bị giáo dục: Áp dụng thuế suất 10%;
 - + Các hoạt động khác: Áp dụng thuế suất theo quy định hiện hành.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Áp dụng mức thuế suất là 20%.
- Các loại Thuế khác và Lệ phí nộp theo quy định hiện hành.

4.18 Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng (trực tiếp hoặc gián tiếp) kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động.

Đơn vị tính: VND

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2020	01/01/2020
Tiền mặt	383.486.113	187.658.243
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	49.428.984.444	18.955.699.826
Tiền gửi ngân hàng kỳ hạn không quá 3 tháng	30.000.000.000	55.000.000.000
Cộng	79.812.470.557	74.143.358.069

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty CP Phát hành sách Thành phố Hồ Chí Minh	719.383.160	6.643.225.805
Công ty Cổ Phần Sách - Thiết Bị Trường Học Đắk Lắk	2.167.230.065	722.458.769
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường học Đắk Nông	2.540.059.780	1.267.178.160
Nhà sách Anh Thư	2.163.629.977	2.823.048.480
Công ty TNHH MTV Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam	1.158.102.711	2.576.792.287
Các đối tượng khác	33.706.135.386	25.913.716.520
Cộng	42.454.541.079	39.946.420.021



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Trong đó: Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	Mối quan hệ	31/12/2020	01/01/2020
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Công ty đầu tư	1.158.102.711	2.576.792.287
Nhà Xuất bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư	23.375.000	-
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Chung công ty đầu tư	228.841.550	213.046.470
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Chung công ty đầu tư	-	1.263.150
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Chung công ty đầu tư	11.723.087	93.835.890
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Chung công ty đầu tư	431.247.280	-
Công ty CP Sách - Thiết bị Vĩnh Long	Chung công ty đầu tư	86.828.750	-
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư	241.629.377	278.060.520
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Chung công ty đầu tư	-	431.353.452
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Chung công ty đầu tư	-	135.370.242
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hồ Chí Minh	Chung công ty đầu tư	-	46.504.467
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Chung công ty đầu tư	546.363.687	461.260.229
Nhà Xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư	18.180.072	-
Cộng		2.746.291.514	4.237.486.707

7. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty CP TM Đầu tư và Công Nghệ Hưng Việt	1.727.552.000	-
Công ty TNHH MTV Dịch vụ Nhà ở và Khu đô thị	4.476.512.200	14.788.494.000
Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	-	1.388.043.800
Công ty CP Giấy Phụng Vĩnh Hưng	-	9.936.091.570
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VHS	1.660.384.800	1.135.535.000
Công ty CP Tư vấn Xây dựng VINCOSCO	1.375.210.300	529.426.800
Phải trả cho các đối tượng khác	1.586.574.420	6.771.706.231
Cộng	10.826.233.720	34.549.297.401

8. Phải thu khác

a. Ngắn hạn

	31/12/2020		01/01/2020	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu về thuế TNCN của NLD	557.116.205	-	888.445.645	-
Tạm ứng	93.000.000	-	290.000.000	-
Ký quỹ, ký cược	225.080.000	-	220.080.000	-
Lãi dự thu	32.778	-	18.791.667	-
Cộng	875.228.983	-	1.417.317.312	-



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

b. Dài hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (*)	22.222.369.898	22.222.369.898
Ký quỹ, ký cược dài hạn	168.000.000	120.000.000
Cộng	22.390.369.898	22.342.369.898

(*) Là khoản góp vốn với Nhà Xuất bản Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị trực thuộc của Công ty TNHH MTV NXBGD Việt Nam – bên liên quan của Công ty) để xây dựng Cao ốc văn phòng tại 104 Mai Thị Lựu, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh ba bên số 108HD/2011 ngày 01/04/2011 và các phụ lục điều chỉnh. Tổng số vốn góp là 50 tỷ đồng, trong đó Công ty góp 22,5 tỷ đồng. Ngày 01/07/2014, các bên đã thống nhất ký Phụ lục hợp đồng số 01 giao cho Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam thực hiện dự án thay thế cho chủ thể cũ là Nhà xuất bản Giáo dục tại TP Hồ Chí Minh. Theo báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành với tổng giá trị quyết toán công trình 49.383.044.219 đồng, trong đó giá trị góp của Công ty là 22.222.369.898 đồng (tương ứng tỷ lệ 45%). Ngày 15/12/2018, các bên đã thống nhất ký Phụ lục hợp đồng số 02 nhằm thay đổi tỷ lệ phân chia lợi nhuận trước thuế, cụ thể như sau: Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (37,5%), Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam (25%), Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam (37,5%).

9. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	31/12/2020	01/01/2020
Dự phòng cho các khoản phải thu quá hạn thanh toán:		
- Từ 6 tháng đến dưới 1 năm	179.948.070	176.934.641
- Từ 1 năm đến dưới 2 năm	791.566.638	835.744.223
- Từ 2 năm đến dưới 3 năm	662.783.239	538.439.010
- Từ 3 năm trở lên	1.851.562.020	822.722.883
Cộng	3.485.859.967	2.373.840.757



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

10. Hàng tồn kho

	31/12/2020		01/01/2020	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	2.113.653.897	-	-	-
Nguyên liệu, vật liệu	25.703.059.555	-	23.625.456.935	-
Chi phí SX, KD dở dang	38.585.868.298	-	47.640.486.104	-
Thành phẩm	48.972.284.962	1.934.891.176	51.486.986.308	5.551.232.827
Hàng hóa	55.724.940.699	15.153.463.126	59.024.653.272	1.815.453.400
Cộng	171.099.807.411	17.088.354.302	181.777.582.619	7.366.686.227

- Giá trị hàng tồn kho ứ đọng, khó tiêu thụ tại 31/12/2020 là 17.089.208.394 đồng.
- Không có hàng tồn kho dùng để cầm cố, thế chấp để đảm bảo các khoản nợ vay tại thời điểm 31/12/2020.

11. Chi phí trả trước

a. Ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Thuế GTGT đầu vào chờ phân bổ cho hàng chưa tiêu thụ	1.785.196.387	2.011.472.842
Chi phí tổ chức bán thảo, lệ phí xuất bán sách hỗ trợ	308.950.095	1.169.905.922
Cộng	2.094.146.482	3.181.378.764

b. Dài hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Chi phí tổ chức bán thảo	31.599.000	227.116.816
Chi phí bảo hiểm nhân thọ cho CBNV	5.560.866.667	6.540.066.667
Chi phí thuê đất (*)	24.144.843.621	24.854.986.081
Cộng	29.737.309.288	31.622.169.564

(*) Xem thuyết minh số 36.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

12. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước

	Số dư đầu năm			Số dư cuối năm	
	Số phải thu/ Còn được khấu trừ	Số phải nộp trong năm	Số thực nộp trong năm	Số phải thu/ Còn được khấu trừ	Số phải nộp
	Thuế GTGT	-	491.249.069	607.587.109	1.359.947.570
Thuế TNDN	-	1.002.029.384	11.892.454.765	11.673.259.667	-
Thuế TNCN	-	1.777.463.749	4.130.588.809	4.269.010.913	-
Thuế môn bài	-	-	3.000.000	3.000.000	-
Cộng	-	3.270.742.202	16.633.630.683	17.305.218.150	261.111.392

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của Cơ quan thuế, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính này có thể sẽ thay đổi theo quyết định của Cơ quan thuế.

13. Tài sản cố định hữu hình

	Máy móc thiết bị	P.tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	647.275.200	11.485.081.262	329.033.470	12.461.389.932
Mua sắm trong năm	-	4.437.282.828	-	4.437.282.828
T/ly, nhượng bán	647.275.200	-	-	647.275.200
Số cuối năm	-	15.922.364.090	329.033.470	16.251.397.560
Khấu hao				
Số đầu năm	647.275.200	8.113.561.091	329.033.470	9.089.869.761
Khấu hao trong năm	-	1.401.939.457	-	1.401.939.457
T/ly, nhượng bán	647.275.200	-	-	647.275.200
Số cuối năm	-	9.515.500.548	329.033.470	9.844.534.018
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	-	3.371.520.171	-	3.371.520.171
Số cuối năm	-	6.406.863.542	-	6.406.863.542

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2020 là 7.929.394.212 đồng.
- Không có tài sản cố định hữu hình dùng để cầm cố, thế chấp các khoản vay tại ngày 31/12/2020.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

15. Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2020		01/01/2020				
	Trình hình hoạt động	Tỷ lệ vốn	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác							
- Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định (*)	Đang hoạt động	7,50%	7,50%	770.000.000	-	770.000.000	-
- Công ty CP Đầu tư Xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam				-	-	6.000.000.000	1.451.267.081
- Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục (EFU)				-	-	11.774.300.000	7.952.160.000
Cộng				770.000.000	-	18.544.300.000	9.383.427.081

(*) Cổ phiếu của Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định hiện không nắm yết tại các Sở Giao dịch chứng khoán. Kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty này có lãi và không có lộ lý kế tinh đến thời điểm ngày 31/12/2020. Do đó, khoản đầu tư được ghi nhận theo giá gốc, không trích lập dự phòng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2020	01/01/2020
Công trình kho Tân Phú Trung (*)	47.426.736.666	13.807.684.746
Cộng	47.426.736.666	13.807.684.746

(*) Công trình kho Tân Phú Trung được xây dựng tại đường D4 và N2 Lô A 5, Khu Công Nghiệp Tân Phú Trung, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh (Xem thuyết minh số 36). Công trình hiện được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam).



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

16. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	16.286.548.291	16.902.821.809
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	1.759.993.598	1.333.821.190
Nhà Xuất bản Giáo dục tại Tp. Hồ Chí Minh	1.269.926.648	4.095.127.374
NXB Pearson (bản quyền tiếng Anh)	5.071.478.120	5.008.856.860
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	2.901.455.079	1.358.778.842
Công ty TNHH Công nghiệp và Năng lượng Việt Nam	3.193.848.295	-
Công ty Cổ Phần Hóa chất Và Xơ sợi Maruni	3.914.856.264	-
Phải trả cho các đối tượng khác	14.455.032.397	7.430.998.309
Cộng	48.853.138.692	36.130.404.384

Trong đó: Phải trả người bán là các bên liên quan

Mối quan hệ	31/12/2020	01/01/2020	
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP.HCM	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư	1.269.926.648	4.095.127.374
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Chung công ty đầu tư	422.035.107	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP Hà Nội	Chung công ty đầu tư	276.853.330	20.143.400
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Chung công ty đầu tư	545.967.350	385.743.540
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư	16.286.548.291	16.902.821.809
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chung công ty đầu tư	1.759.993.598	1.333.821.190
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư	2.901.455.079	1.358.778.842
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Chung công ty đầu tư	258.680.234	74.962.370
Công ty CP In Sách Giáo khoa tại Tp.HCM	Chung công ty đầu tư	599.254.087	-
Công ty CP Học liệu	Chung công ty đầu tư	293.178.469	102.084.238
Cộng	24.613.892.193	24.273.482.763	

17. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường học Đồng Nai	1.519.973.402	1.167.158.653
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường học Bà Rịa - Vũng Tàu	1.134.277.713	843.867.225
Công ty Cổ phần giáo dục Tân Việt	1.000.000.000	-
Đối tượng khác	4.600.270.634	4.453.252.478
Cộng	8.254.521.749	6.464.278.356



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

18. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2020	01/01/2020
Chi phí phải trả về biên tập sách	393.777.804	877.416.929
Chi phí phải trả về phát triển thị trường	1.176.000.000	829.888.500
Chi phí lãi vay phải trả	40.023.631	416.822.962
Phí bản quyền và chi phí bản thảo phải trả	6.493.597.944	-
Chi phí phải trả khác	68.697.500	121.086.641
Cộng	8.172.096.879	2.245.215.032

19. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2020	01/01/2020
Kinh phí công đoàn	406.528.311	396.074.295
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	-	16.000.000.000
Cộng	406.528.311	16.396.074.295

20. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

a. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	Đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Cuối năm
Vay ngắn hạn	104.303.193.900	243.717.876.077	298.187.633.889	49.833.436.088
Ngân hàng HSBC	53.549.710.209	145.957.707.569	159.761.327.240	39.746.090.538
Ngân hàng Standard Chartered	35.798.939.527	63.380.545.353	94.877.662.480	4.301.822.400
Ngân hàng HongLeong Bank	14.954.544.164	34.379.623.155	43.348.644.169	5.785.523.150
Cộng	104.303.193.900	243.717.876.077	298.187.633.889	49.833.436.088



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

b. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn

	Đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Cuối năm
Vay dài hạn	-	16.682.974.500	-	16.682.974.500
Ngân hàng HSBC	-	16.682.974.500	-	16.682.974.500
Cộng	-	16.682.974.500	-	16.682.974.500

Vay dài hạn Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) theo Hợp đồng tín dụng số VNM 160190CM ngày 15/10/2020, với hạn mức là 32.000.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày rút vốn lần đầu (30/12/2020). Mục đích vay là để chi trả đến 50% chi phí xây dựng của công trình nhà kho Tân Phú Trung. Lãi suất được sử dụng là tổng của lãi suất cho vay cơ bản kỳ hạn 1 tháng/3 tháng/6 tháng/12 tháng bằng VND do Công ty lựa chọn trong Thông báo rút vốn và lãi biến tối đa là 3%.

Khoản vay này được đảm bảo bằng nhà kho sẽ được hình thành trong tương lai tọa lạc tại Lô A5-2, khu A5, đường D4 & N2, khu công nghiệp Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc trả nợ gốc vay được thực hiện vào ngày đáo hạn, kỳ tính lãi có thời hạn 1 tháng.

21. Vốn chủ sở hữu

a. Bảng đối chiếu biến động của Vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ (*)	Quỹ đầu tư phát triển	Vốn khác của chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư tại 01/01/2019	100.000.000.000	(71.500.000)	-	103.615.017.025	1.886.452.483	16.000.000.000	221.429.969.508
Tăng trong năm	-	-	-	15.386.739.045	-	37.815.348.247	53.202.087.292
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	53.815.348.247	53.815.348.247
Số dư tại 31/12/2019	100.000.000.000	(71.500.000)	-	119.001.756.070	1.886.452.483	-	220.816.708.553
Số dư tại 01/01/2020	100.000.000.000	(71.500.000)	-	119.001.756.070	1.886.452.483	-	220.816.708.553
Tăng trong năm	-	-	(11.541.426.210)	-	-	37.670.166.891	26.128.740.681
Giảm trong năm	-	-	-	15.386.739.045	-	(8.982.810.673)	6.403.928.372
Số dư tại 31/12/2020	100.000.000.000	(71.500.000)	(11.541.426.210)	103.615.017.025	1.886.452.483	46.652.977.564	240.541.520.862

(*) Công ty mua lại cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐQT ngày 03/01/2020. Số lượng cổ phiếu quỹ đã mua lại là 728.200 cổ phiếu.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

b. Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	31/12/2020	01/01/2020
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	43.390.000.000	43.390.000.000
Các cổ đông khác	49.328.000.000	56.610.000.000
Cổ phiếu quỹ (tính theo mệnh giá)	7.282.000.000	-
Cộng	100.000.000.000	100.000.000.000

c. Cổ phiếu

	31/12/2020	01/01/2020
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.000.000	10.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	728.200	-
- Cổ phiếu phổ thông	728.200	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.271.800	10.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	9.271.800	10.000.000
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND		

d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

	Năm 2020	Năm 2019
Lợi nhuận kỳ trước chuyển sang	-	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm nay	37.670.166.891	37.815.348.247
Phân phối lợi nhuận	(8.982.810.673)	53.815.348.247
Phân phối lợi nhuận kỳ trước	(15.386.739.045)	16.000.000.000
- Điều chỉnh trích quỹ đầu tư phát triển	(15.386.739.045)	-
- Chia cổ tức cho cổ đông	-	16.000.000.000
Phân phối lợi nhuận kỳ này	6.403.928.372	37.815.348.247
- Trích quỹ đầu tư phát triển	-	15.386.739.045
- Trích khen thưởng phúc lợi	4.520.420.027	4.537.841.790
- Trích quỹ thù lao, khen thưởng Ban điều hành	1.883.508.345	1.890.767.412
- Chia cổ tức cho cổ đông	-	16.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	46.652.977.564	-

- Công ty phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 20/NQ-DHCD-SED ngày 26/04/2019 và được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 20/NQDHCD-SED ngày 28/05/2020.
- Công ty tạm phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 20/NQDHCD-SED ngày 28/05/2020.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

22. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2020	Năm 2019
Doanh thu sách giáo khoa, sách bổ trợ	378.298.425.261	317.727.917.250
Doanh thu sách tham khảo	209.876.361.782	237.929.569.360
Doanh thu thiết bị giáo dục	4.752.704.542	1.299.338.053
Doanh thu khác (bán giấy)	15.554.146.488	52.391.748.082
Doanh thu từ hoạt động liên doanh	2.123.863.634	1.757.598.387
Cộng	610.605.501.707	611.106.171.132

23. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm 2020	Năm 2019
Hàng bán bị trả lại	6.470.701.621	9.338.757.155
Cộng	6.470.701.621	9.338.757.155

24. Giá vốn hàng bán

	Năm 2020	Năm 2019
Giá vốn sách giáo khoa, sách bổ trợ	275.373.039.809	223.824.123.720
Giá vốn sách tham khảo	136.193.215.484	158.486.056.043
Giá vốn thiết bị giáo dục	4.735.773.434	1.886.760.650
Giá vốn sản phẩm khác (bán giấy)	13.145.822.468	48.869.330.490
Giá vốn hoạt động liên doanh	895.144.072	952.834.989
Dự phòng/(Hoàn nhập) giảm giá hàng tồn kho	9.721.668.075	2.503.953.475
Cộng	440.064.663.342	436.523.059.367

25. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2020	Năm 2019
Lãi tiền gửi	1.141.747.563	2.369.578.083
Cổ tức, lợi nhuận được chia	92.400.000	92.400.000
Chuyển nhượng các khoản đầu tư dài hạn	1.575.207.081	-
Chiết khấu thanh toán	286.945.268	-
Cộng	3.096.299.912	2.461.978.083



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

26. Chi phí tài chính

	Năm 2020	Năm 2019
Chi phí lãi vay	4.936.087.691	4.432.410.907
Chiết khấu thanh toán, lãi bán hàng trả chậm	1.331.476.039	921.325.724
Dự phòng tổn thất đầu tư	-	2.402.742.085
Cộng	6.267.563.730	7.756.478.716

27. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

a. Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm

	Năm 2020	Năm 2019
Chi phí vận chuyển	6.208.615.101	5.290.313.722
Tiền lương và các khoản trích theo lương	19.142.048.857	18.183.003.757
Chi phí khấu hao Tài sản cố định	484.226.626	225.581.376
Chi phí phát triển thị trường	15.474.116.069	16.452.980.335
Chi phí tập huấn	14.234.331.864	10.656.094.579
Các khoản khác	20.666.683.729	15.671.878.857
Cộng	76.210.022.246	66.479.852.626

b. Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm

	Năm 2020	Năm 2019
Tiền lương và các khoản trích theo lương	14.185.726.741	13.767.941.347
Chi phí khấu hao tài sản cố định	917.712.831	977.669.274
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	1.112.019.210	765.037.038
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.407.895.896	17.411.201.072
Các khoản khác	10.918.827.848	11.245.644.299
Cộng	35.542.182.526	44.167.493.030



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

28. Thu nhập khác

	Năm 2020	Năm 2019
Thu nhập khác	452.246.221	-
Thu nhập từ thanh lý TSCĐ	272.727.273	134.697.273
Cộng	724.973.494	134.697.273

29. Chi phí khác

	Năm 2020	Năm 2019
Các khoản bị phạt thuế	309.019.992	165.731.018
Cộng	309.019.992	165.731.018

30. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2020	Năm 2019
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.562.621.656	49.271.474.576
- Lợi nhuận từ hoạt động SXKD chính	48.333.902.094	48.466.711.178
- Lợi nhuận từ hoạt động liên doanh	1.228.719.562	804.763.398
Điều chỉnh các khoản thu nhập chịu thuế	5.068.713.904	4.694.273.859
Điều chỉnh tăng	5.161.113.904	4.786.673.859
- Chi phí không hợp lệ	4.578.099.995	4.487.174.742
- Chi phí khấu hao xe vượt quá 1,6 tỷ	273.993.917	133.768.099
- Chi phí phạt thuế	309.019.992	165.731.018
Điều chỉnh giảm	92.400.000	92.400.000
- Cổ tức lợi nhuận được chia	92.400.000	92.400.000
Tổng thu nhập chịu thuế	54.631.335.560	53.965.748.435
- Từ hoạt động SXKD chính	53.402.615.998	53.160.985.037
- Từ hoạt động liên doanh	1.228.719.562	804.763.398
Thuế TNDN từ hoạt động SXKD chính	10.680.523.200	10.632.197.007
Thuế TNDN từ hoạt động liên doanh	245.743.912	160.952.680
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.892.454.765	11.456.126.329
Trong đó:		
- Chi phí thuế TNDN hiện hành phát sinh kỳ này	10.926.267.112	10.793.149.687
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành kỳ trước vào chi phí thuế TNDN hiện hành kỳ này	966.187.653	662.976.642



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

31. Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2020	Năm 2019
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	37.670.166.891	37.815.348.247
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận sau thuế	(6.403.928.372)	(6.428.609.202)
- Điều chỉnh tăng	-	-
- Điều chỉnh giảm (trích quỹ khen thưởng phúc lợi)	6.403.928.372	6.428.609.202
L.N hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	31.266.238.519	31.386.739.045
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ	9.451.356	10.000.000
Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu	3.308	3.139

32. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2020	Năm 2019
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	110.443.679.307	205.420.807.068
Chi phí nhân công	33.327.775.598	31.950.945.104
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.401.939.457	1.203.250.650
Chi phí dịch vụ mua ngoài	191.813.098.228	226.978.497.658
Chi phí khác bằng tiền	32.238.007.104	27.438.154.090
Cộng	369.224.499.694	492.991.654.570

33. Báo cáo bộ phận

Theo quy định của Chuẩn mực kế toán số 28 và Thông tư hướng dẫn Chuẩn mực này thì Công ty cần lập báo cáo bộ phận. Theo đó, bộ phận là một phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích kinh tế khác với các bộ phận khác.

Căn cứ vào thực tế hoạt động tại Công ty, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rằng các lĩnh vực kinh doanh cũng như các môi trường kinh tế cụ thể theo khu vực địa lý không có sự khác biệt trong việc gánh chịu rủi ro và lợi ích kinh tế. Công ty hoạt động trong một bộ phận kinh doanh duy nhất là sản xuất và kinh doanh sách - thiết bị trường học và một bộ phận địa lý chính là Việt Nam.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

34. Quản lý rủi ro

a. Quản lý rủi ro về vốn

Thông qua công tác quản trị nguồn vốn, Công ty xem xét, quyết định duy trì số dư nguồn vốn và nợ phải trả thích hợp trong từng thời kỳ để vừa đảm bảo hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

b. Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Quản lý rủi ro thị trường: Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có biến động lớn về lãi suất và giá.

Quản lý rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu phát sinh từ các khoản vay đã ký kết. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã ước tính ảnh hưởng của chi phí lãi vay đến kết quả kinh doanh từng thời kỳ cũng như phân tích dự báo để lựa chọn các thời điểm trả nợ thích hợp. Công ty chủ yếu vay vốn ngắn hạn với lãi suất cố định. Do đó, rủi ro về biến động lãi suất ngoài dự tính của Công ty ở mức thấp.

Quản lý rủi ro về giá

Chi phí giấy và chi phí công in là 2 khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí sản xuất. Đối với chi phí công in thì các Nhà cung cấp chính của Công ty đều thuộc hệ thống Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam nên giá cả ổn định, ít biến động. Đối với chi phí giấy, để đảm bảo tính ổn định giá thành sản phẩm, Công ty thường xuyên theo dõi tình hình biến động giá và đề xuất với Ban Tổng Giám đốc để có phương án dự trữ nguyên vật liệu phù hợp. Do đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá rủi ro do biến động giá của Công ty ở mức thấp.

Quản lý rủi ro tín dụng

Khách hàng của Công ty phần lớn là các công ty trong hệ thống Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Đây là các khách hàng truyền thống, thanh toán tiền hàng kịp thời, do đó Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty không có rủi ro tín dụng trọng yếu với khách hàng.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Để quản lý rủi ro thanh khoản, đáp ứng nhu cầu về vốn, nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai, Công ty thường xuyên theo dõi và duy trì đủ mức dự phòng tiền, tối ưu hóa các dòng tiền nhận rồi, tận dụng được tín dụng từ khách hàng và các đối tác, chủ động kiểm soát các khoản nợ đến hạn, sắp đến hạn trong sự tương quan với tài sản đến hạn và nguồn thu có thể tạo ra trong thời kỳ đó...



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

Tổng hợp các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty theo thời hạn thanh toán như sau:

	Đơn vị tính: VND		
	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
31/12/2020			
Phải trả người bán	48.853.138.692	-	48.853.138.692
Chi phí phải trả	8.172.096.879	-	8.172.096.879
Vay và nợ thuê tài chính	49.833.436.088	16.682.974.500	66.516.410.588
Cộng	106.858.671.659	16.682.974.500	123.541.646.159
01/01/2020			
Phải trả người bán	36.130.404.384	-	36.130.404.384
Chi phí phải trả	2.245.215.032	-	2.245.215.032
Vay và nợ thuê tài chính	104.303.193.900	-	104.303.193.900
Phải trả khác	16.000.000.000	-	16.000.000.000
Cộng	158.678.813.316	-	158.678.813.316

Công ty không có rủi ro thanh khoản ngắn hạn. Do đó, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

Tổng hợp các tài sản tài chính hiện có tại Công ty được trình bày trên cơ sở tài sản thuần như sau:

	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
31/12/2020			
Tiền và các khoản tương đương tiền	79.812.470.557	-	79.812.470.557
Đầu tư tài chính	-	770.000.000	770.000.000
Phải thu khách hàng	38.968.681.112	-	38.968.681.112
Phải thu khác	225.112.778	22.390.369.898	22.615.482.676
Cộng	119.006.264.447	23.160.369.898	142.166.634.345
01/01/2020			
Tiền và các khoản tương đương tiền	74.143.358.069	-	74.143.358.069
Đầu tư tài chính	-	9.160.872.919	9.160.872.919
Phải thu khách hàng	37.572.579.264	-	37.572.579.264
Phải thu khác	238.871.667	22.342.369.898	22.581.241.565
Cộng	111.954.809.000	31.503.242.817	143.458.051.817



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

35. Thông tin về các bên liên quan

a. Các bên liên quan

Mối quan hệ	Mối quan hệ
Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (Sau đây gọi tắt là "Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam")	Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hồ Chí Minh	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Đơn vị trực thuộc của Công ty đầu tư
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách- Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách - Thiết bị Vĩnh Long	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành phố Hồ Chí Minh	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Đại học Dạy nghề	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Học liệu	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Chung công ty đầu tư
Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách - Thiết bị Bình Thuận	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chung công ty đầu tư
Công ty CP In SGK tại Thành phố Hồ Chí Minh	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành phố Đà Nẵng	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Bản đồ - Tranh ảnh Giáo dục	Chung công ty đầu tư
Công ty CP Đầu tư tài chính Giáo dục	Chung công ty đầu tư



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh *Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020*

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

b. Các giao dịch trọng yếu với các bên liên quan phát sinh trong năm

Giao dịch	Năm 2020	Năm 2019	
Bán hàng			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cung ứng lịch, STK	3.903.590.907	1.603.250.001
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	278.606.818	290.043.182
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	123.316.436	85.738.636
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Cung ứng lịch, STK	102.469.036	92.907.016
Công ty CP Sách - Thiết bị Bến Tre	Cung ứng lịch, STK	11.882.997.530	9.598.420.525
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Cung ứng lịch, STK	13.557.443.561	13.808.241.692
Nhà Xuất Bản Giáo dục tại TP. Cần Thơ	Cung ứng lịch, STK	21.250.000	19.125.000
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Cung ứng lịch, STK	172.727.272	219.210.726
Công ty CP Sách - TB Trường Học TP. HCM	Cung ứng lịch, STK	76.133.676.405	48.618.463.920
Công ty CP Sách - Thiết bị Trường Học Tiền Giang	Cung ứng lịch, STK	15.694.883.171	14.564.113.030
Công ty CP Sách - Thiết bị Vĩnh Long	Cung ứng lịch, STK	8.226.895.177	9.227.944.109
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	3.086.966.959	1.619.967.808
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	2.906.228.238	737.095.436
Công ty CP Đầu Tư và Xuất Bản Giáo dục	Cung ứng lịch, STK	3.825.000	-
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Cung ứng lịch, STK	148.930.250	120.286.141
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	49.635.800	75.500.000
Công ty CP Học liệu	Cung ứng lịch, STK	7.392.437.856	2.631.175.704
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam	Cung ứng lịch, STK	1.063.480.037	432.551.361
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Đà Nẵng	Cung ứng lịch, STK	2.125.000	-
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP HCM	Cung ứng lịch, STK	682.582.640	1.746.096.090
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Cung ứng lịch, STK	19.636.364	-
Công ty CP Sách - Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Cung ứng lịch, STK	4.907.796.710	5.970.312.852
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Bắc	Cung ứng lịch, STK	871.967.280	-
Mua hàng			
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam	Mua SGK, STK	27.422.709.879	47.835.242.530
Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Mua SGK, STK	64.245.354.580	34.005.321.532
Chi phí tổ chức bán thảo		30.642.468.866	-
Công ty CP Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội	Mua SGK, STK	6.282.728.234	7.070.506.545
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hà Nội	Mua SGK, STK	1.598.453.330	1.497.189.880
Công ty CP Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	Mua SGK, STK	3.277.997.770	4.221.137.040
Công ty CP Sách Giáo dục tại TP. Hồ Chí Minh	Mua SGK, STK	479.827.521	198.616.824
Công ty CP Sách Giáo dục tại Thành Phố Đà Nẵng	Mua SGK, STK	2.052.050	-
Công ty CP Sách Thiết bị Giáo dục Cửu Long	Mua SGK, STK	5.367.767.654	4.743.821.376
Công ty CP Dịch vụ Xuất bản Giáo dục Gia Định	Chi phí tổ chức bán thảo	5.785.523.150	4.959.167.440
	Mua SGK, STK	12.814.890.918	9.992.191.500
Công ty CP Học liệu	Mua đĩa CD, sách, VPP	12.543.937.638	18.170.162.339
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng	Mua sách bổ trợ, STK	2.296.606.684	1.858.289.016
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội	Mua sách tham khảo	5.625.729.602	4.348.515.682
	Tiền nhuận bút, phí tác giả	1.212.124.846	991.576.342
	Chi phí in	1.299.601.863	4.221.137.040
Công ty CP In SGK tại Thành phố Hồ Chí Minh	Chi phí phản mêm	171.600.000	231.600.000
Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang	Mua SGK, STK	2.918.721.515	2.540.942.110
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Nam	Mua SGK, STK	271.906.000	-
Công ty CP Sách và Thiết Bị Giáo Dục Miền Bắc	Mua SGK, STK	14.156.758.806	6.185.917.183
Công ty CP Sách và Thiết bị Trường Học TP. HCM	Mua SGK, STK	147.786.880	-
Công ty CP Bản đồ - Tranh ảnh Giáo dục	Mua SGK, STK	9.545.455	-
Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	Mua lịch		
Thu nhập của HĐQT và Ban Tổng giám đốc			
	Tiền lương của BTGD	2.836.259.009	2.356.129.213
	Tiền thưởng của HĐQT	457.577.732	522.222.220



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(Thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính)

36. Cam kết thuê hoạt động

Công ty có cam kết thuê hoạt động theo Hợp đồng thuê đất số 12/HĐTĐ/SCD-2018 ngày 19/01/2018 về việc thuê 12.571,9 m² đất ở Đường D4 và N2 Lô A 5, Khu Công Nghiệp Tân Phú Trung, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP.Hồ Chí Minh. Thời hạn thuê đất kể từ ngày 19/01/2018 đến ngày 16/12/2054 để thực hiện dự án "Kho sách - Giấy Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 7731323272 ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tiền thuê đất được trả hằng năm.

37. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

38. Số liệu so sánh

Là số liệu trong Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi AAC.



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020



Tổng Giám đốc

Lê Huy

Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2021

Kế toán trưởng

Phạm Lan Anh

Người lập

Nguyễn Thị Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHƯƠNG NAM



Lê Huy